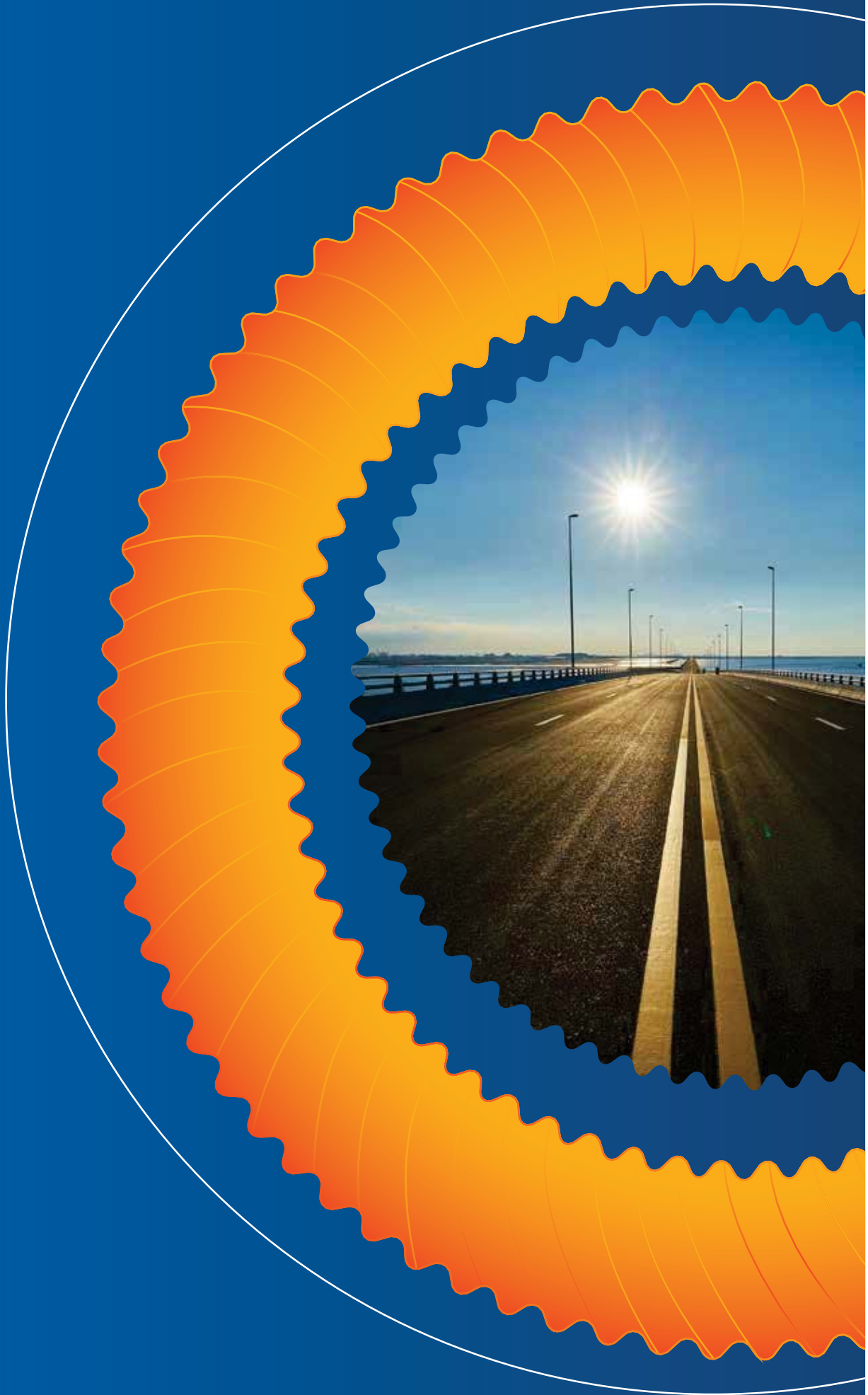


HỒ SƠ NĂNG LỰC



THANH CONG

www.ongthanhcong.vn



MỤC LỤC

I GIỚI THIỆU CÔNG TY

- Thư ngỏ
- Quá trình thành lập và phát triển
- Tầm nhìn - Sứ mệnh
- Giá trị cốt lõi
- Thông báo thay đổi thương hiệu
- Đăng ký kinh doanh

II NĂNG LỰC NHÂN SỰ

- Năng lực nhân sự
- Sơ đồ tổ chức

III DỊCH VỤ

- Dịch vụ vận chuyển
- Chính sách bảo hành sản phẩm
- Dịch vụ chăm sóc khách hàng

IV HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

- Khách hàng tiêu biểu
- Các dự án tiêu biểu
- Hợp đồng tiêu biểu

V SẢN PHẨM ỐNG NHỰA XOẮN HDPE TIẾN CÔNG

- Năng lực sản xuất
- Mô tả sản phẩm
- Quy cách sản phẩm
- Tiêu chuẩn áp dụng
- Thông số kỹ thuật

VI TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM

- Chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001: 2015
- Chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015
- Chứng nhận hợp chuẩn
- Kết quả thử nghiệm điển hình

“Hợp Tác tin cậy - Thành Công vững bền”



GIỚI THIỆU CÔNG TY

THƯ NGỎ

Công ty Cổ phần Hợp Tác Thành Công gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn chân thành tới Quý khách hàng, đối tác đã tin tưởng hợp tác cùng chúng tôi trong suốt thời gian qua.

Với nhiều năm kinh nghiệm và trên 100 nhân sự làm việc khắp các tỉnh thành từ Bắc vào Nam, chúng tôi tự hào cung cấp ra thị trường hàng triệu mét ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công mỗi năm, mang đến giải pháp hạ ngầm cáp điện, cáp viễn thông hiện đại, bền vững.

Chúng tôi không ngừng nỗ lực nghiên cứu phát triển sản phẩm ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công cùng hệ thống phụ kiện đồng bộ, đáp ứng nhu cầu thi công của khách hàng. Sản phẩm ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công đã nhận được sự tin tưởng của khách hàng trong và ngoài nước, được sử dụng trong hàng loạt các dự án trọng điểm thuộc lĩnh vực xây lắp, điện lực và viễn thông khắp cả nước.

Với bề dày kinh nghiệm và chữ “Tâm” với ngành nghề, Thành Công cam kết hợp tác lâu dài, đóng góp khả năng của mình trong việc mang đến các giá trị và sự hài lòng của Quý khách hàng.

Xin trân trọng cảm ơn

Chủ tịch hội đồng quản trị,



Lê Văn Cường



QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP VÀ PHÁT TRIỂN

21-03.2013, Công ty Cổ phần Hợp tác Thành Công chính thức được thành lập, bắt tay vào quá trình xây dựng nhà xưởng tại KCN Kim Bình, Phú Lý, Hà Nam.



Năm 2016, văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Hợp Tác Thành Công được thành lập tại Thành phố Hồ Chí Minh, chính thức đưa thương hiệu ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công có mặt tại thị trường miền Nam. Thành Công đạt tỉ lệ tăng trưởng là 137%.

Năm 2014, trải qua 1 năm xây dựng nền tảng vững, ngày 07.07.2014 chính thức đánh dấu sự có mặt sản phẩm ống nhựa xoắn HDPE Thành Công tại thị trường Việt Nam. Sản phẩm nhanh chóng phủ khắp các tỉnh miền Bắc và sẵn sàng cho sự phát triển rộng bền vững cho các năm tiếp theo.



Đầu năm 2017, sau 06 tháng có mặt tại thị trường miền Nam, Thành Công chính thức xây dựng nhà máy sản xuất thứ 2 tại KCN Biên Hòa 1, Biên Hòa, Đồng Nai. Tỷ lệ tăng trưởng là 152%.

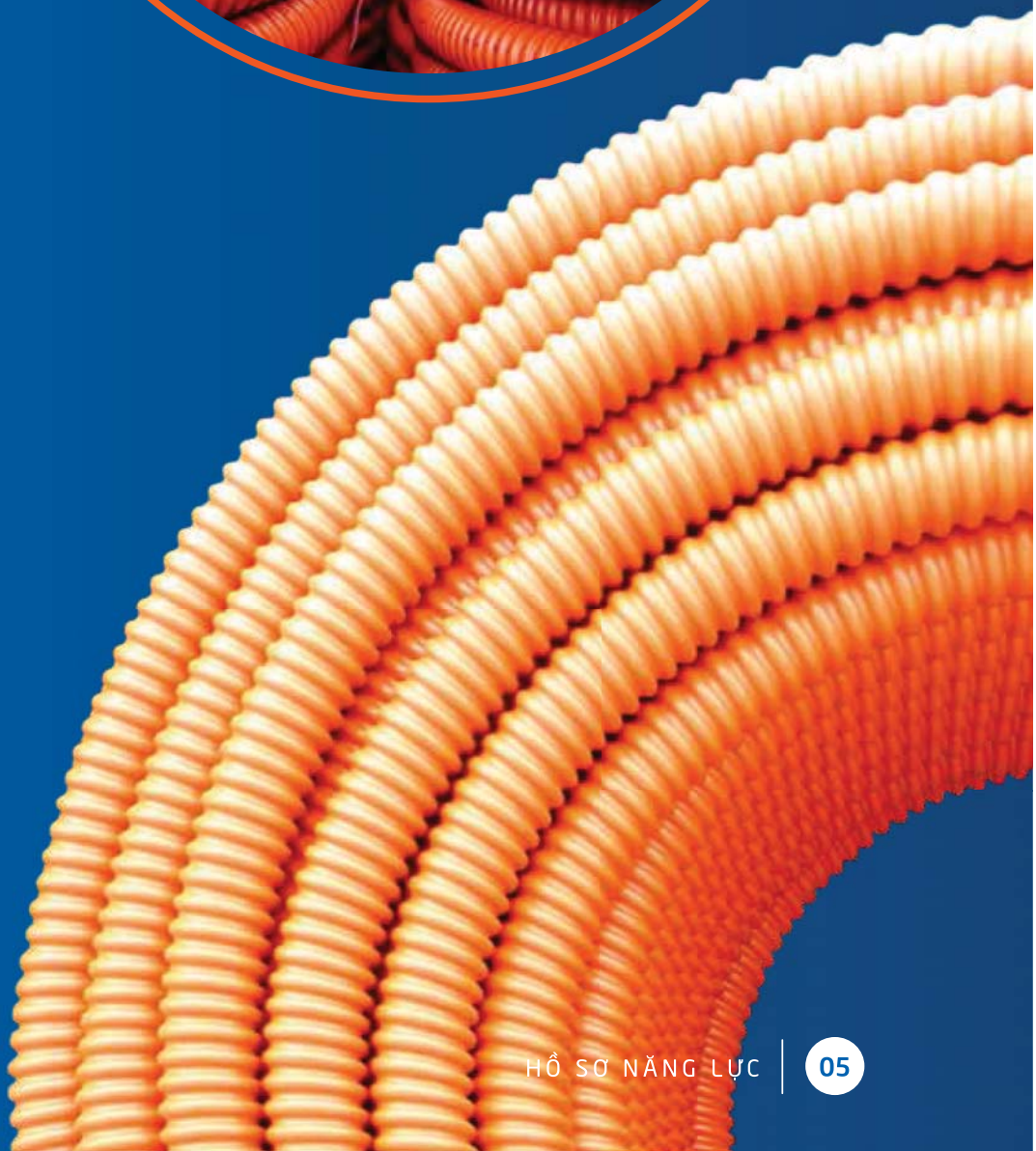
Năm 2015, do nhu cầu về phát triển thị trường và tầm nhìn dài hạn, bền vững của Ban lãnh đạo Công ty, Thành Công chính thức thay đổi thương hiệu sản phẩm từ: Ống nhựa xoắn HDPE Thành Công sang thương hiệu Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công. Năm 2015 sản phẩm ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công vươn xa đến các tỉnh miền Trung và miền Nam đạt tỉ lệ tăng trưởng là 235%.



Năm 2018, Thành Công tập trung hoàn thiện dịch vụ, hướng đến vị trí số 1 về dịch vụ chăm sóc khách hàng. Lượng khách hàng mới tăng 58%, khách hàng thân thiết tăng 63%. Kết thúc năm 2018, Thành Công xuất sắc vượt mức kế hoạch năm với tỉ lệ tăng trưởng 145%.

Đồ n g
hành cùng quá trình phát triển
của đất nước, trước nhu cầu cao về ngành
điện, sản phẩm ống nhựa xoắn HDPE của Thành
Công liên tục được nâng cao cả về chất lượng và số
lượng, chỉ từ 3 sản phẩm ống, chưa tự sản xuất được phụ kiện,
đến nay công ty đã sản xuất được 15 loại ống và nhiều loại phụ
kiện đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Bên cạnh phát triển sản phẩm,
Thành Công chú trọng tới chất lượng dịch vụ, chăm sóc khách hàng.
Thành Công truyền đi thông điệp, cũng chính là khẩu hiệu thương mại của

Công ty: **“ HỢP TÁC TIN CẬY -
THÀNH CÔNG VỮNG BỀN ”**



TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tốt nhất nhằm thỏa mãn mọi yêu cầu của khách hàng, tối ưu hóa lợi nhuận đem lại lợi ích tốt nhất cho khách hàng.

1

VỚI KHÁCH HÀNG

Tạo ra môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp với chế độ đãi ngộ xứng đáng, luôn tạo cơ hội thăng tiến và phát triển bền vững.

2

VỚI NHÂN VIÊN

Hợp tác tạo ra giá trị.

3

VỚI CỘNG ĐỒNG

Tạo ra các sản phẩm thân thiện với môi trường, từ đó có thể đóng góp cho xã hội những giá trị tốt đẹp xây dựng đô thị văn minh giàu đẹp.

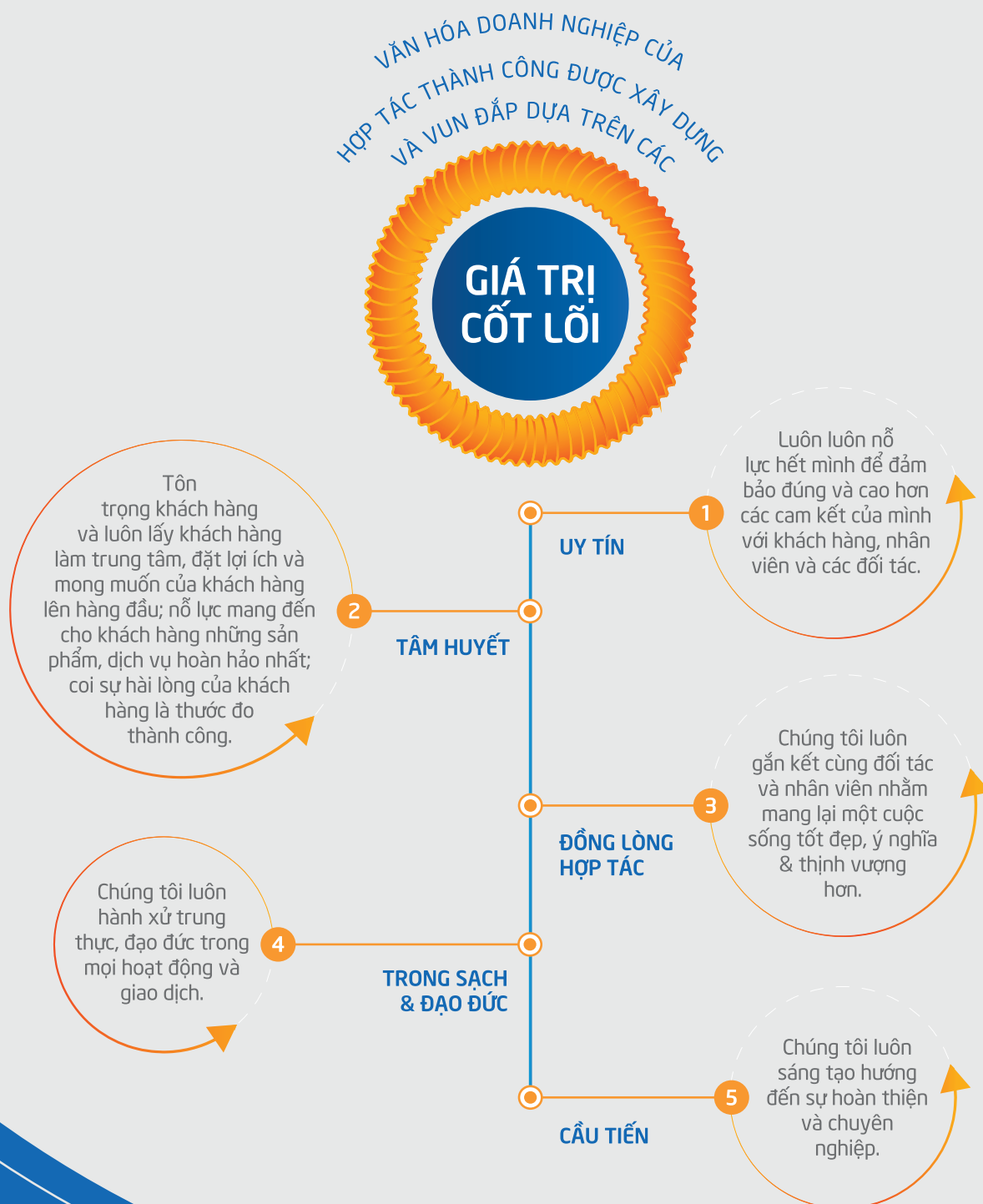
4

VỚI XÃ HỘI

SỨ MỆNH

TÂM NHÌN

Xây dựng và phát triển Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp sản phẩm ống nhựa xoắn HDPE cho các công trình hạ ngầm. Tâm nhìn trên được hiện thực hóa thông qua sứ mệnh:





Cty CP Hợp Tác Thành Công
Số 0812/TB-TC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2015

THÔNG BÁO

V/V: “THAY ĐỔI TÊN SẢN PHẨM ỐNG NHỰA XOẮN HDPE DO CÔNG TY CP HỢP TÁC THÀNH CÔNG SẢN XUẤT VÀ CUNG CẤP”

Kính gửi: Quý khách hàng!

Công ty Cổ phần Hợp Tác Thành Công xin gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn chân thành nhất đến Quý khách hàng trong suốt thời gian qua đã tin tưởng lựa chọn sử dụng sản phẩm Ống nhựa xoắn HDPE Thành Công. Nhằm mục đích xây dựng chiến lược dài hạn của Công ty Cổ Phần Hợp Tác Thành Công, Ban Giám Đốc công ty quyết định thay đổi thương hiệu: Ống nhựa xoắn HDPE Thành Công, cụ thể như sau:

Từ ngày 01/01/2016, Công Ty Cổ Phần Hợp Tác Thành Công chính thức sử dụng thương hiệu: Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công thay cho tên cũ: Ống nhựa xoắn HDPE Thành Công.

Kính mong Quý khách hàng sẽ luôn tin tưởng và ủng hộ sản phẩm Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công của Công ty trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CP HỢP TÁC THÀNH CÔNG



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 0106129042

Đăng ký lần đầu: ngày 21 tháng 03 năm 2013

Đăng ký thay đổi lần thứ: 5, ngày 11 tháng 04 năm 2018

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WINNER COOPERATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: WINCO., JSC

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 29 ngõ 72 phố Chính Kinh, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976369669

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: 16.560.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười sáu tỷ năm trăm sáu mươi triệu đồng

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng

Tổng số cổ phần: 1.656.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: LÊ VĂN CUÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/01/1959

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 168271742

Ngày cấp: 13/03/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Hà Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 23, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 23, Phường Hai Bà Trưng, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG
[Chữ ký]

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Xử Danh Trung

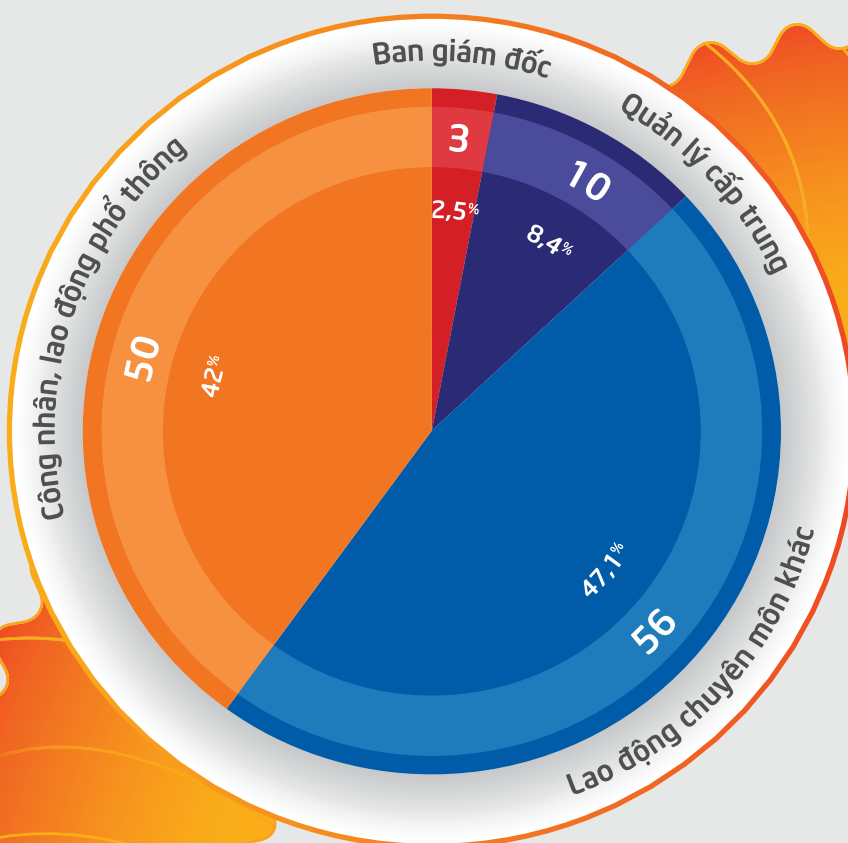


NHÂN SỰ

Với định hướng phát triển bền vững và khẳng định uy tín thương hiệu Hợp Tác Thành Công trên mỗi công trình, Hợp Tác Thành Công luôn chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự mạnh nhằm đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng, đối tác.

Chúng tôi nuôi dưỡng tài năng và kinh nghiệm quản lý thông qua

việc cung cấp vật tư phụ kiện ống nhựa xoắn Tiến Công cho các công trình, dự án trên khắp mọi miền của tổ quốc, đồng thời tạo môi trường làm việc nghiêm túc, hiệu quả để mọi thành viên có thể phát huy hết nội lực hợp thành sức mạnh tổng thể tiến tới một Hợp Tác Thành Công đoàn kết, chuyên nghiệp và lớn mạnh.



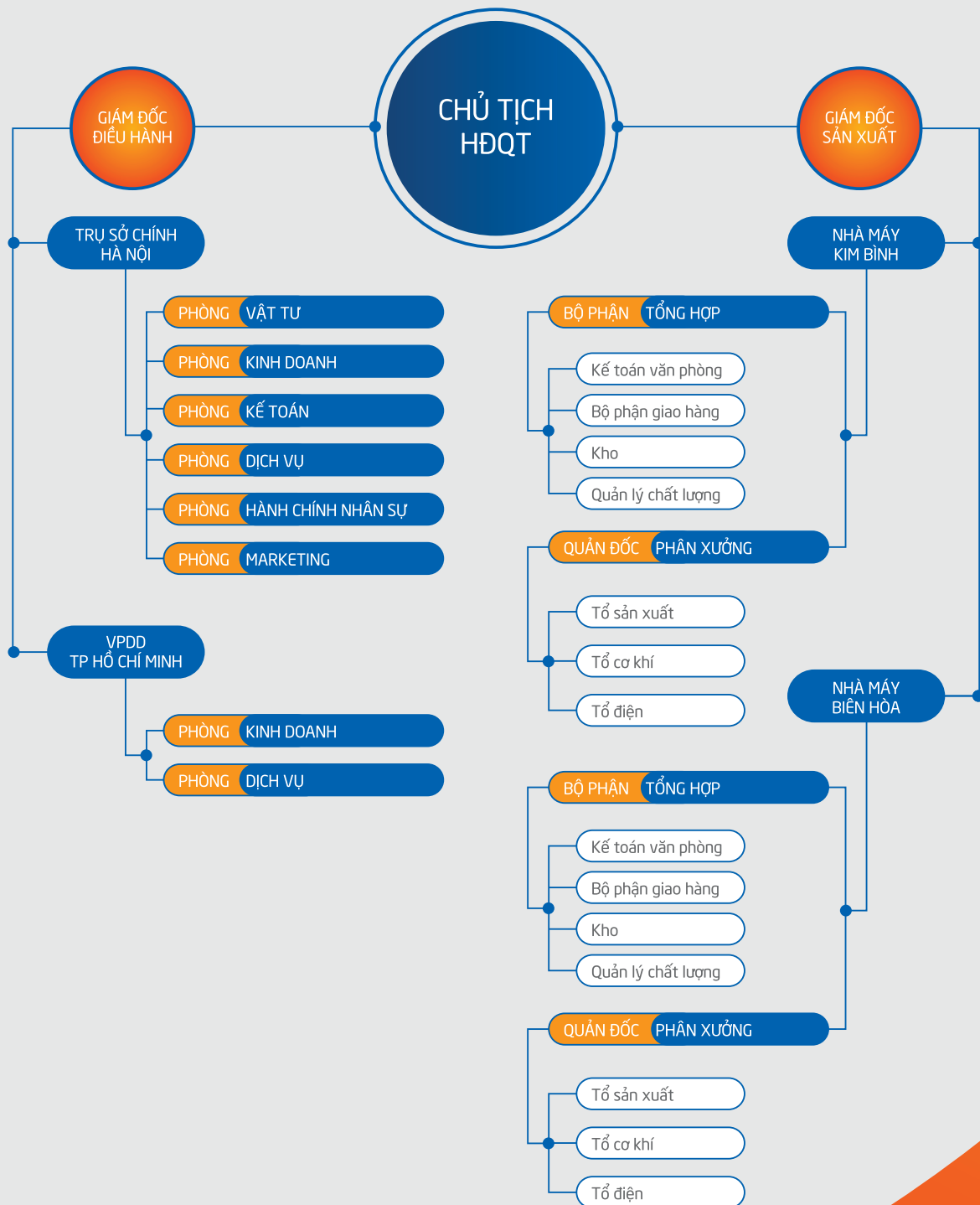
LAO ĐỘNG CHUYÊN MÔN

- Trình độ đại học: 100% đại học
- Trên đại học: 2,5%

LAO ĐỘNG PHỔ THÔNG

- Được đào tạo bài bản và liên tục tại nhà máy.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC





VẬN CHUYỂN & GIAO HÀNG

Là một doanh nghiệp sản xuất và cung cấp ống nhựa xoắn HDPE trên thị trường toàn quốc, Chúng tôi luôn mong muốn sẽ tạo ra những sản phẩm chất lượng tốt với các dịch vụ ngày càng hoàn thiện hơn. Một trong số vận chuyển và giao hàng đến tận chân công trình cho Quý khách hàng.

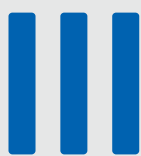


Khách hàng sẽ được miễn phí vận chuyển hàng hóa tới tận chân công trình trong trường hợp đơn đặt hàng có tổng giá trị lớn hơn 10 triệu đồng và bán kính không quá 70km



Với trường hợp địa điểm giao hàng trên 70km sẽ tùy vào giá trị của từng đơn hàng để hỗ trợ giảm cước vận chuyển tới tận chân công trình

Trong một số trường hợp, việc vận chuyển sản phẩm tới khách hàng có thể kết hợp với một số đơn hàng của những khách hàng khác. Điều này nhằm hướng đến việc giảm chi phí vận chuyển cho khách hàng cũng như tăng khả năng giao hàng sớm cho khách hàng. Mọi thông tin cần thiết sẽ được Thành Công phản hồi khách hàng một cách đầy đủ và nhanh nhất. Vì vậy, Khách hàng sẽ được miễn phí hoặc giảm cước vận chuyển với những đơn hàng có giá trị nhỏ hơn 10 triệu đồng trong trường hợp có hàng để ghép cùng. Thành Công có dịch vụ vận chuyển hàng hóa và là đối tác tin cậy của hơn 50 đơn vị vận chuyển trên toàn quốc. Do đó thời gian vận chuyển được rút ngắn từ lúc đặt hàng tới lúc khách hàng nhận được hàng. Chúng tôi không ngừng nỗ lực để đáp ứng tiến độ giao hàng nhanh nhất có thể.



DỊCH VỤ



QUY TRÌNH GIAO HÀNG

ĐỂ CUNG CẤP DỊCH VỤ TỐT NHẤT TỚI KHÁCH HÀNG, THÀNH CÔNG XIN ĐƯA RA QUY TRÌNH GIAO HÀNG NHƯ SAU:



Thời gian vận chuyển từ lúc tiếp nhận yêu cầu đến lúc giao hàng hóa thành công còn phụ thuộc vào từng địa điểm giao hàng cụ thể.

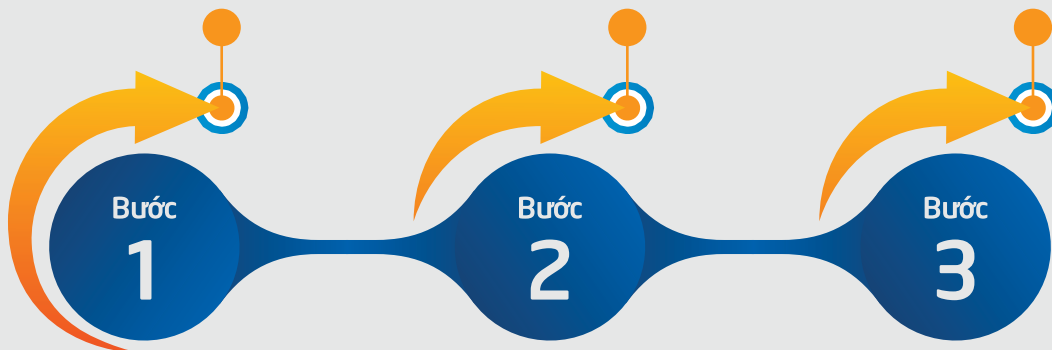
TIẾP NHẬN YÊU CẦU
VỀ HÀNG HÓA TỪ
KHÁCH HÀNG



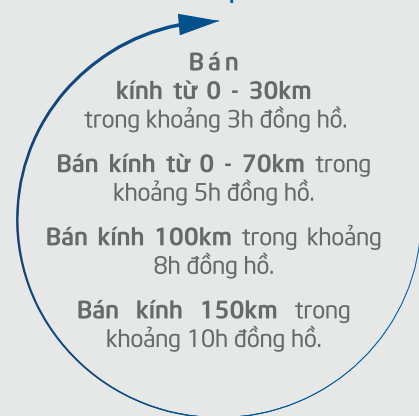
XÁC NHẬN LẠI
THÔNG TIN TỪ
KHÁCH HÀNG



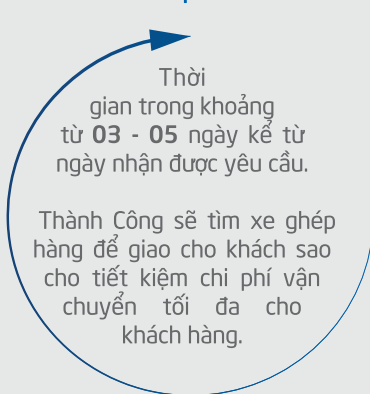
PHẢN HỒI LẠI KHÁCH
HÀNG VỀ THỜI GIAN
GIAO HÀNG



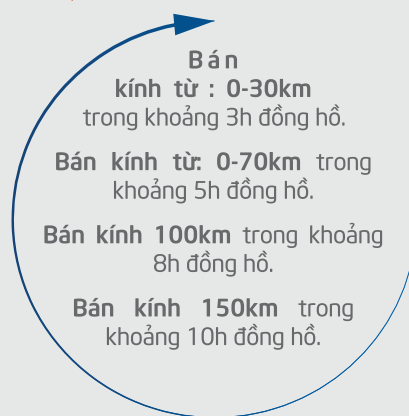
ĐỐI VỚI KHU VỰC MIỀN BẮC



ĐỐI VỚI KHU VỰC MIỀN TRUNG



ĐỐI VỚI MIỀN NAM



Trường hợp đơn hàng đặc biệt ▶

Thành Công sẽ có chính sách linh hoạt, nhanh chóng và đáp ứng tốt đa yêu cầu của khách hàng.

BẢO HÀNH SẢN PHẨM



BẢO HÀNH SẢN PHẨM TRONG 12 THÁNG

KỂ TỪ NGÀY
GIAO HÀNG

ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

CHÚNG TÔI CAM KẾT THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO HÀNH SẢN PHẨM ĐỂ GIỮ CHỮ TÍN VÀ MỐI QUAN HỆ HỢP TÁC LÂU DÀI VỚI QUÝ KHÁCH HÀNG. VÌ LẼ ĐÓ, KHI CÓ SỰ CỐ VỀ HÀNG HÓA, THÀNH CÔNG SẼ TIẾP NHẬN THÔNG TIN, XỬ LÝ VÀ PHẢN HỒI MỘT CÁCH NHANH NHẤT CHO KHÁCH HÀNG. VỚI HÀNG HÓA ĐÃ THI CÔNG, LẮP ĐẶT CHÔN NGẦM TRONG LÒNG ĐẤT THÌ DƯỚI ĐÂY LÀ MỘT SỐ LƯU Ý ĐÁNG CHÚ Ý MÀ KHÁCH HÀNG CẦN GHI NHỚ:

Để đảm bảo quyền lợi bảo hành, đề nghị Quý khách giữ giấy chứng nhận bảo hành và xuất trình cho Thành Công khi có yêu cầu bảo hành hàng hóa. Khi kiểm tra, nghiệm thu hàng hóa cũng như trong quá trình lắp đặt, sử dụng nếu có bất kỳ hàng hóa nào không phù hợp về mặt kỹ thuật cũng như chất lượng không đảm bảo thì Khách hàng phải thông báo ngay cho Thành Công bằng một trong 2 hình thức sau:



Email: dichvu@ongthanhcong.vn
bằng văn bản + hình ảnh đính kèm

Hoặc gọi điện trực tiếp tới Phòng Dịch vụ theo số Hotline sau:

PHỤC VỤ
24/7

024 666 15 777
0981 368 652

Thành Công cam kết sẽ phản hồi lại cho khách hàng bằng các hình thức trong thời gian không quá 2h đồng hồ kể từ khi nhận được thông tin từ khách hàng.

Trong thời gian không quá 07 ngày sau khi nhận được các thông báo nói trên của khách hàng, chúng tôi sẽ đổi toàn bộ hàng hóa sai sót nếu lỗi thuộc về chất lượng sản phẩm hoặc do quá trình vận chuyển gây ra.

Hàng hóa đã được đổi theo chính sách bảo hành sẽ được bảo hành lại 12 tháng tính từ thời điểm đổi hàng.

ĐIỀU KIỆN KHÔNG BẢO HÀNH

CHÚNG TÔI TỪ CHỐI BẢO HÀNH SẢN PHẨM ĐỐI VỚI CÁC TRƯỜNG HỢP SAU:

- 1 Sử dụng sai hoặc lắp đặt không đúng quy cách theo hướng dẫn.
- 2 Không có Giấy chứng nhận bảo hành.
- 3 Không có thông báo cho Thành Công về tình trạng hàng hóa yêu cầu bảo hành ngay tại thời điểm phát hiện lỗi hàng hóa.

DỊCH VỤ CHĂM SÓC KHÁCH HÀNG



Đến với Thành Công, Quý khách sẽ được chăm sóc tận tình. Mọi ý kiến của Quý khách hàng đều được Thành Công lắng nghe, tiếp nhận nhằm mục đích nâng cao chất lượng dịch vụ và đem đến sự hài lòng cho Quý khách hàng.

Ngoài đội ngũ kinh doanh chuyên nghiệp, Quý khách hàng sẽ được chăm sóc bởi bộ phận sau bán hàng. Định kỳ, nhân viên Thành Công sẽ liên lạc để ghi nhận phản ánh về chất lượng sản phẩm và dịch vụ của Thành Công.

Thành Công rất trân trọng những ý kiến đóng góp, phản ánh của khách hàng khi xảy ra bất kì vấn đề liên quan đến chất lượng dịch vụ và chất lượng sản phẩm của Thành Công qua đường dây nóng: **0981 368 652**



TRÂN TRỌNG SỰ HỢP TÁC VỚI QUÝ KHÁCH HÀNG, THÀNH CÔNG TRIỂN KHAI NHIỀU CHƯƠNG TRÌNH TRI ÂN KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT VÀ ƯU ĐÃI VỚI KHÁCH HÀNG MỚI.

IV HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU



Kinden
VIETNAM



FECON
INFRASTRUCTURE



TẬP ĐOÀN VINGROUP

CÔNG TY TNHH KINDEN VIỆT NAM

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI MIỀN ĐẤT MẶT TRỜI -
TẬP ĐOÀN SUNGROUP

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

CÔNG TY ĐIỆN LỰC NAM TỪ LIÊM

CÔNG TY ĐIỆN LỰC THỪA THIÊN HUẾ

CÔNG TY CP XÂY DỰNG VÀ LẮP MÁY TRUNG NAM

TẬP ĐOÀN NAM CƯỜNG

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP SÔNG LAM

CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM PIDI

CÔNG TY TNHH KURIHARA VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN HẠ TẦNG FECON

CÔNG TY ĐIỆN LỰC TUYÊN QUANG

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI PHÁT THỦ ĐÔ

IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

CÔNG TY TNHH DUYÊN HÀ

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN FLAMINGO

CÔNG TY DỊCH VỤ ĐIỆN LỰC TP. HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY CP BĂNG DƯƠNG E&C

CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC

CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN PHÚC SƠN

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THÀNH VINH

CÔNG TY TNHH TTCL VIỆT NAM

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG ĐIỆN LỰC LONG BIÊN

CÔNG TY ĐIỆN LỰC HAI BÀ TRUNG

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG ECOBA

CÔNG TY CỔ PHẦN HATO

CÔNG TY TNHH SHINBO VINA

CÔNG TY CỔ PHẦN MECTA

CÔNG TY CP XÂY DỰNG HẠ TẦNG T&D

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT

CÔNG TY CP TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY LẮP ĐIỆN

CÔNG TY CP SAO VIỆT

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TUẤN HUNG

XÍ NGHIỆP 296 - CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY 319

CÔNG TY CP KỸ THUẬT CHIẾU SÁNG VIỆT NAM

CÔNG TY CP VIỄN THÔNG SAO NAM

CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY LẮP ĐẦU TƯ AN PHÚ QUẢNG NINH

CÔNG TY CP XÂY LẮP ĐIỆN QUẢNG NINH

CÔNG TY TNHH KỸ THUẬT ĐIỆN VÀ XÂY DỰNG HÀ NỘI

CHI NHÁNH TRƯỜNG SƠN 97 - TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG TRƯỜNG SƠN

CÔNG TY CP XÂY DỰNG SỐ 12- VINACONEX 12

CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

CẢNG SÀI GÒN HIỆP PHƯỚC

NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI ĐÁ BẠC 2

EASTIN DUYNH HẠ RESORT

FLC QUY NHƠN

VINHOM RIVERSIDE



FANSIPAN LEGEND



NHÀ MÁY SAMSUNG THÁI NGUYÊN



SÂN BAY VÂN ĐỒN



IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

CÁP TREO FANSIPAN LEGEND
CAO TỐC NỘI BÀI - LÀO CAI

LÀO
CAI

BỆNH VIỆN ĐA KHOA SƠN LA

SƠN
LA

NHÀ MÁY SAMSUNG THÁI NGUYÊN

THÁI
NGUYÊN

VINCOM HÀ TĨNH

HÀ
TĨNH

FLC QUẢNG BÌNH
KHU ĐÔ THỊ NHÂN TRẠCH

QUẢNG
BÌNH

HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG ĐẠI NỘI HUẾ

HUẾ

KHU ĐÔ THỊ THỦY TÚ
CẢNG TIỀN SA

ĐÀ
NẴNG

TRANG TRẠI ĐIỆN MẶT TRỜI BMT

DAK
LAK

KHU DÂN CƯ NAM TÂN UYÊN

BÌNH
DƯƠNG

CẢNG SÀI GÒN - HIỆP PHƯỚC

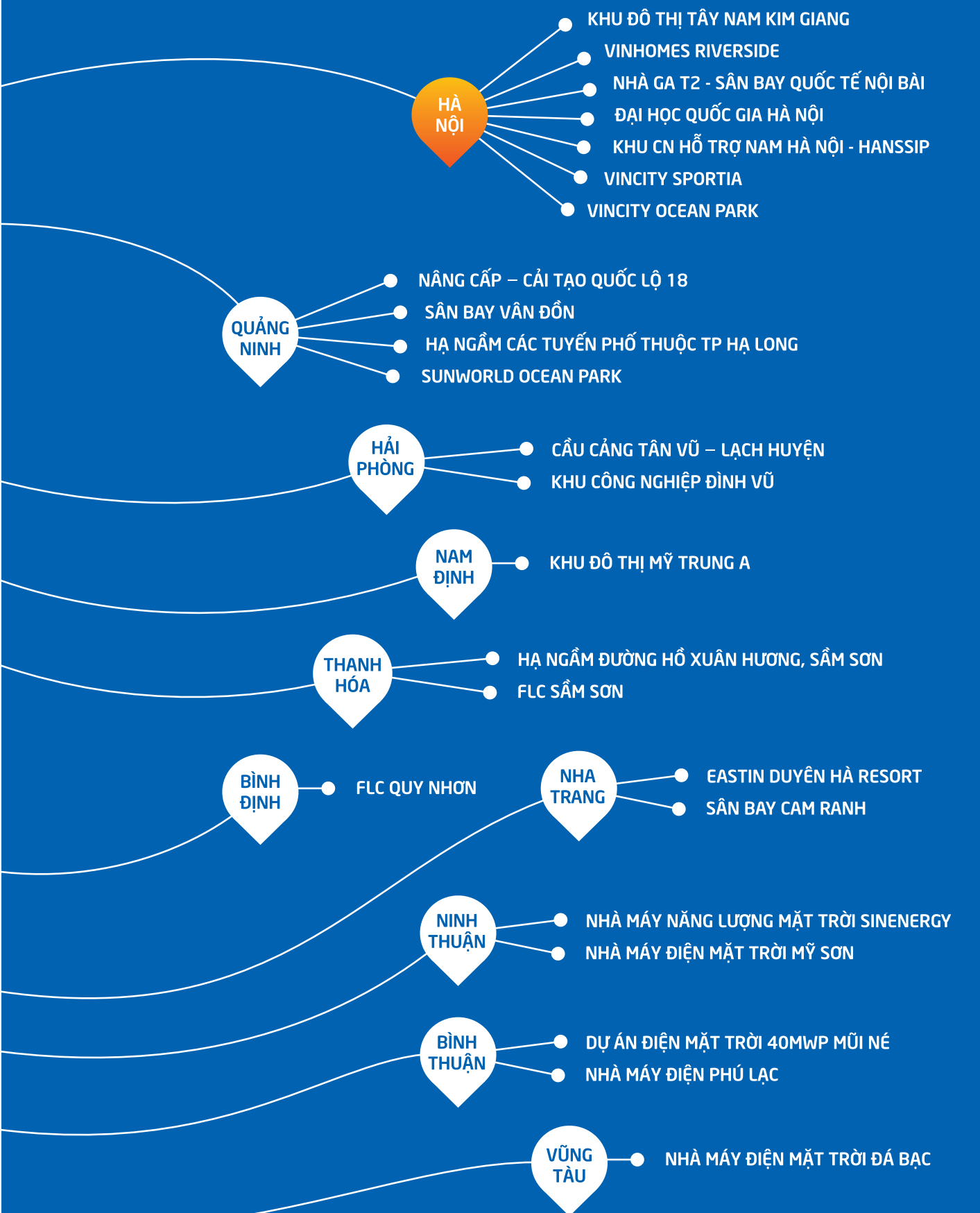
TP
HỒ CHÍ
MINH

NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI TỊNH BIÊN

AN
GIANG

DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI TRUNG NAM

TRÀ
VINH



**NHÀ MÁY
SẢN XUẤT**

MIỀN BẮC: KHU CÔNG NGHIỆP KIM BÌNH, THÀNH PHỐ PHỦ LÝ, HÀ NAM
MIỀN NAM: KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 1, THÀNH PHỐ BIÊN HÒA - ĐỒNG NAI

IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU





IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

Hợp đồng: CÔNG TY CỔ PHẦN BĂNG DƯƠNG E&C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN
Số: 0804/ĐDEC-HĐMB/2019

"Vị việc: Cung cấp ống nhựa xoắn HDPE Tồn Công và phụ liệu cho Dự án: Khu dân cư Nam Tân Uyên, xã Khánh Bình, Tân Uyên, Bình Dương"

Hôm nay, ngày 08 tháng 04 năm 2019, tại Văn phòng Công ty cổ phần Băng Dương E&C, đại diện hai bên gồm có:

ĐẠI DIỆN BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN BĂNG DƯƠNG E&C

- Do Ông: NGUYỄN ĐĂNG KHOA
- Chức vụ: Tổng Giám đốc - Lâm đại diện
- Địa chỉ: 19 Đường số 37, KP5, P. An Phú, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 2253 9007 Fax:
- Mã số thuế: 0315080425
- Tài khoản số: 6317979001 - Ngân hàng TNHH Indovina (IVB) - CN Thiên Long, TP. Hà Nội.

ĐẠI DIỆN BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG

- Do Ông: LÊ NAM HẢI
- Chức vụ: Phó Giám đốc - Lâm đại diện
- Địa chỉ: Số 29 ngà 72 phố Chính Kinh, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
- VPOD: P2069, CT1, KĐT Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội
- Điện thoại: 024 666 15 777 Fax: 024 626 15 333
- Mã số thuế: 0106 129 042
- Tài khoản: 190 270320130 11
- Ngân Hàng: Techcombank chi nhánh Đông Đô, Hà Nội

(Theo Quyết định ủy quyền số 04/IS UQ.01, ngày 18/04/2018 của Ông Lê Văn Cường Giám đốc Công ty Cổ Phần Hợp Tác Thành Công)

Hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng mua bán và vận chuyển ống nhựa xoắn HDPE Tồn Công và phụ kiện với các điều khoản sau:

Điều 1. Luật và ngôn ngữ sử dụng trong hợp đồng

1.1 Luật áp dụng: Hợp đồng chịu sự điều tiết của hệ thống Luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

1.2 Ngôn ngữ sử dụng cho Hợp đồng: Ngôn ngữ sử dụng cho hợp đồng là Tiếng Việt.

Điều 2. Nội dung công việc

Dự án: Khu dân cư Nam Tân Uyên Trang 1

- Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý cung cấp và vận chuyển ống nhựa xoắn HDPE Tồn Công và phụ kiện đến địa điểm tiếp kết thuộc dự án Khu dân cư Nam Tân Uyên, Bình Dương.
- Phương thức hợp đồng: Mua bán.
- Địa điểm: KDC Nasa Tân Uyên, Tân Uyên, Bình Dương.

Điều 3. Quy cách, chất lượng sản phẩm và xuất xứ

- Chất lượng: Là hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng.
- Ống nhựa xoắn HDPE Tồn Công được sản xuất bằng nguyên liệu là hạt nhựa HDPE
- Xuất xứ hàng hóa: Việt Nam

Điều 4. Đơn giá và giá trị hợp đồng

4.1 Đơn giá: Cố định

4.2 Giá trị hợp đồng:

Stt	Chủng loại	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Ống nhựa xoắn HDPE Tồn công Φ 65/50	m	17,500	29,300	512,750,000
2	Ống nhựa xoắn HDPE Tồn công Φ 130/100	m	10,500	78,100	820,050,000
3	Ống nhựa xoắn HDPE Tồn công Φ 160/125	m	26,600	121,400	3,229,240,000
4	Ống nhựa xoắn HDPE Tồn công Φ 195/150	m	3,500	165,800	580,300,000
5	Màng sóng Φ65/50	cái	150	20,825	3,123,750
6	Màng sóng Φ130/100	cái	150	53,938	8,090,700
7	Màng sóng Φ160/125	cái	500	70,780	35,390,000
8	Màng sóng Φ195/150	cái	50	81,987	4,099,250
Tổng giá trị trước thuế:					5,193,043,800
Thuế VAT 10%:					519,304,380
Tổng giá trị sau thuế:					5,712,348,180

Bổ sung: Năm tự hủy trên mười hai triệu ba trăm bốn mươi tám ngàn một trăm tám mươi đồng chẵn.

4.3 Đơn giá trên bao gồm:

- Cung cấp và vận chuyển đến địa điểm tiếp kết thuộc dự án Khu dân cư Nam Tân Uyên, Tân Uyên, Bình Dương.
- Chi phí thử nghiệm mẫu, cung cấp mẫu.
- Đơn giá trên đã bao gồm thuế VAT 10%.

Điều 5. Tạm ứng - Thanh toán

Dự án: Khu dân cư Nam Tân Uyên Trang 2

Điều 13. Phạt hợp đồng

13.1 Bên B chịu phạt hợp đồng trong trường hợp Bên B không đáp ứng được tiến độ giao hàng theo khoản 7.1 Điều 7, giá trị phạt là 0.5%/ngày giá trị hợp đồng và số tiền phạt không quá 12% giá trị hợp đồng.

13.2 Tiền phạt do Bên B vì phạm sẽ được khấu trừ vào các đợt thanh toán. Những khoản phạt này không làm giảm nhẹ đi cho Bên B nghĩa vụ hoàn thành công việc hoặc bất cứ trách nhiệm, nhiệm vụ nào theo như trong hợp đồng.

Điều 14. Điều khoản chung

14.1 Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.

14.2 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi hai bên ký thanh lý hợp đồng.

14.3 Hợp đồng này cũng như tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến hợp đồng sẽ được các bên quản lý theo quy định hiện hành của nhà nước về bảo mật.

14.4 Hợp đồng này gồm sáu (06) trang và lập thành bốn (04) bản, mỗi bên giữ hai (02) bản và có giá trị pháp lý như nhau.

14.5 Hai bên cam kết đã đọc và đồng ý với các điều khoản trong hợp đồng này.

ĐẠI DIỆN BÊN A **ĐẠI DIỆN BÊN B**
CÔNG TY CỔ PHẦN BĂNG DƯƠNG E&C **CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG**

TỔNG GIÁM ĐỐC **PHÓ GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN ĐĂNG KHOA **LÊ NAM HẢI**

Dự án: Khu dân cư Nam Tân Uyên Trang 6

IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

Hợp đồng: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN
Số: 0310/III/2018/HĐMB/ĐV-TC

- Căn cứ Bộ luật Dân Sự số 91/2015/QH13 thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 của nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Bộ luật Thương mại số 36/2005/QH11 thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005, có hiệu lực từ ngày 01/01/2006 của nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên,

Hôm nay, ngày 03 tháng 10 năm 2018 chúng tôi gồm:

BÊN BÁN (BÊN A): CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT.

- Địa chỉ : E13, KP 5, Phường Tân Hiệp, TP Biên Hòa, Đồng Nai,
 - Điện thoại : 0937 209 205
 - Mã số thuế: **0303220815**
 - Đại diện : **Thị Hoàng Phúc** Chức vụ: **Giám Đốc** làm đại diện.

BÊN MUA (BÊN B): CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG

- Địa chỉ : Số 29 phố 72 phố Chính Kinh, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
 - VPGD : P/2009, CT1, Khu đô thị Văn Khê, P. La Khê, Q. Hà Đông, TP Hà Nội
 - Điện thoại : 024 666 15 777 Fax: 024 626 15 333
 - Tài khoản : 190 2703201301- tại Ngân Hàng Techcombank chi nhánh Đồng Đô, Hà Nội
 - Tài khoản : 0851 0000 23355 - tại Ngân Hàng Vietcombank chi nhánh Hà Thành, Hà Nội
 - Tài khoản : 2681 0000 253124 - tại Ngân Hàng BIDV chi nhánh Thái Hà, Hà Nội
 - Mã số thuế: 0166 129 042
 - Đại diện : **Ông Lê Nam Hải** Chức vụ: **Phó Giám đốc**
 Theo giấy ủy quyền số: 04/18/UQ.01 ngày 18/04/2018 do Giám đốc Công ty ký.

Hai bên cùng nhau thỏa thuận thống nhất như sau:

ĐIỀU 1. TÊN HÀNG HÓA, SỐ, GIÁ CÀ

Bên A đồng ý mua và bên B đồng ý bán mặt hàng **Ông nhựa xoắn HDPE Tiến Công** (kí hiệu: TPC – Tien Cong Flexible Pipe). Chúng loại, số lượng và đơn giá như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Loại ống Ø 105/50 dày 2,1mm x 0,5mm	Mét	30.000	55.300	1.659.000.000
2	Loại ống Ø 195/150 dày 2,8mm x 0,4mm	Mét	6.000	165.800	994.800.000
3	Loại ống Ø 230/175 dày 3,5mm x 1mm	Mét	6.500	247.200	1.606.800.000
Cộng tiền hàng					4.260.600.000
Thuế GTGT 10%					426.060.000
Tổng giá trị hợp đồng					4.686.660.000

(Bảng chữ: Bốn tỷ, sáu trăm tám mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn. /)

HOANGDIENTUO-THANHVONG

Trang 1/3

Ghi chú: Đơn giá hợp đồng có định, số lượng và thay đổi theo nhu cầu thực tế. Bên A sẽ thông báo giao hàng từng đợt trước 03 ngày, giá trị thanh toán sẽ theo hóa đơn GTGT của từng đợt giao nhận.

ĐIỀU II. CHẤT LƯỢNG VÀ QUY CÁCH HÀNG HOÀ

Tất cả hàng hoá mua bán trong hợp đồng phải được đảm bảo các yêu cầu sau:

- 2.1 Sản phẩm mới 100%, chưa qua sử dụng và như mới đã chào.
- 2.2 Hàng sản xuất bằng nguyên liệu là hạt nhựa HDPE.

ĐIỀU III. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- 3.1 Giá trị hợp đồng: **4.686.660.000 VNĐ** (Bằng chữ: Bốn tỷ, sáu trăm tám mươi sáu triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn./)
- 3.2 Hình thức thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B theo hình thức chuyển khoản bằng tiền Việt Nam đồng.
- 3.3 Điều kiện thanh toán:
 - Đợt 1: Bên A tạm ứng cho bên B với số tiền là: **100.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng chẵn) ngay sau khi ký hợp đồng.
 - Các đợt tiếp theo: Bên A thanh toán cho bên B 100% giá trị của từng đơn hàng trong vòng 15 ngày sau khi giao hàng (cả hóa đơn GTGT và các chứng từ kèm theo).

ĐIỀU IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN HÀNG HOÀ

- 4.1 Hàng hóa ghi trong hợp đồng này được Bên B giao theo yêu cầu của bên A.
- 4.2 Địa điểm giao hàng: Nhà máy điện mặt trời Đa Đa 2, Châu Đức, BR-VT.
- 4.3 Liên hệ người nhận hàng: theo yêu cầu của bên A.
- 4.4 Thời gian giao hàng: Bên B giao hàng cho Bên A trong vòng 05 ngày kể từ ngày ký hợp đồng và nhận được thông báo giao hàng của bên A.
- 4.5 Bên B giao hàng bằng phương tiện ô tô. Bên B có trách nhiệm bốc hàng lên xe bên A có trách nhiệm bốc hàng xuống xe. Chi phí vận chuyển, bảo hiểm hàng hóa từ địa điểm giao hàng đã bao gồm trong đơn giá.

ĐIỀU V. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN VÀ VIỆC BỒI THƯỜNG THIỆT HẠI DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

- 5.1 Trách nhiệm của bên B:
 - a. Cung cấp đầy đủ số lượng và đảm bảo thời gian giao hàng cho bên A.
 - b. Đảm bảo chất lượng hàng hóa theo chứng chỉ chất lượng được xác nhận, đúng quy cách và chủng loại đã chào theo mẫu.
 - c. Cung cấp hoá đơn GTGT, chứng từ của hàng hoá hợp lệ cho bên A.
- 5.2 Trách nhiệm của bên A:
 - a. Kiểm tra chất lượng hàng hoá khi nhận hàng.
 - b. Thanh toán đầy đủ cho bên B theo đúng thời hạn.
- 5.3 Trường hợp Bên B chậm trễ trong việc giao hàng hoặc Bên A chậm thanh toán hàng theo cam kết ở điều khoản trên làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của nhau thì phải bồi thường thiệt hại với giá trị là 10% của tổng giá trị hợp đồng.
- 5.4 Sau khi giao hàng nếu có sự hỏng hóc ra hai bên phải lập biên bản đánh giá. Lỗi hư hỏng do bên sản xuất thì Bên B chịu. Lỗi hư hỏng do bảo quản, thị trường... do bên A chịu.

ĐIỀU VI. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 6.1 Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.

AMBA-CONFIDENTIAL-EXAMINING Trang 2/3

6.2 Các điều khoản khác không ghi trong này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành của các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế.

6.3 Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề gì phát sinh, hai bên phải kịp thời thông báo và cùng nhau bàn bạc giải quyết, nếu không giải quyết được sẽ khởi kiện tại Tòa án kinh tế Thành phố Đồng Nai và quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, bên nào sai phải chịu hoàn toàn án phí.

6.4 Hợp đồng được chấm dứt sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.

6.5 Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.

6.6 Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC


THỊNH HOÀNG PHÚC

ĐẠI DIỆN BÊN B
PHÓ GIÁM ĐỐC


LÊ NAM HẢI

PHÁP THỦY - THAM VẤN CÔNG

Trang 3/3

Hợp đồng: CÔNG TY CỔ PHẦN SAO VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 0583/2019/HĐMB/SAOVIET-THANHCÔNG

- Căn cứ Bộ Luật dân sự nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 91/2015/QH13 ngày 24 tháng 11 năm 2015 và hiện lực thi hành từ ngày 01/01/2017;

- Căn cứ vào Luật thương mại của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;

- Căn cứ khả năng và nhu cầu thực tế của các bên

Hôm nay, ngày 05 tháng 03 năm 2019 chúng tôi gồm:

BÊN MUA (BÊN A): CÔNG TY CỔ PHẦN SAO VIỆT

Địa chỉ: số 24 Văn Lang, phường Hùng桂, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

Mã số thuế: 5701417380

Tài khoản: 010704063338888

Nghị hàng: Thương mại có phần Quốc tế - Chi nhánh Quảng Ninh

Do ông: **Phạm Thanh Xuân** - chức vụ: Giám đốc làm đại diện;

BÊN BÁN (BÊN B): CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Số 29 ngõ 72 Chính Kinh, Núi Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

VP/GD: P2009, CT1, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại: 024 666 15 777 Fax: 024 626 15 333

Tài khoản: 190 270320136 11, tại Ngân Hàng Techcombank Đông Đô

Mã số thuế: 0106 129 042

Do ông: **Lê Nam Hải** - Chức vụ: Phó Giám đốc làm đại diện.

Thời gian ký quyết số: 04/HKQ.01 ngày 18/04/2018

Hai bên cùng nhau thống nhất thỏa thuận như sau:

ĐIỀU 1. TÊN HÀNG HÓA, SỐ LƯỢNG, GIÁ CẢ

BÊN A mua của BÊN B một hàng Ông nhận toàn HDPE: Tồn Công (kí hiệu: TTP - Tồn Công Flexible Pipe), Công loại, số lượng và đơn giá của hàng hóa cụ thể như sau:

T	T	TÊN SẢN PHẨM	MÀU SẮC	ĐV T	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ/M)	THÀNH TIỀN
1		Ông nhận toàn HDPE Tồn Công Ø 195/130	Đa cam	Mét	8.674	155.660	1.344.470.800
2		Ông nhận toàn HDPE Tồn Công Ø 130/100	Đa cam	Mét	12.192	73.600	897.404.800
3		Ông nhận toàn HDPE Tồn Công Ø 105/80	Đa cam	Mét	1.828	33.000	97.407.000
4		Ông nhận toàn HDPE Tồn Công Ø 65/50	Đa cam	Mét	1.278	27.060	37.288.800
5		Ông nhận toàn HDPE Tồn Công Ø 50/40	Đa cam	Mét	22.704	21.200	481.324.800

MINH Sao Việt Thanh Công

Trang 1/3

T	T	TÊN SẢN PHẨM	MÀU SẮC	ĐV T	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (VNĐ/M)	THÀNH TIỀN
6		Mức báo hiệu cấp ngắn		Cái	357	20.000	7.140.000
7		Tổng báo cấp ngắn		Mét	18.335	7.900	128.485.000
Tổng tiền trước thuế:							2.992.588.780
Thuế giá trị gia tăng 10%:							299.258.878
Tổng tiền thanh toán:							3.292.838.308

Đã chốt: Ba tỷ, hai trăm chín mươi hai triệu, chín trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm linh tám đồng./

ĐIỀU 2. CHẤT LƯỢNG VÀ QUY CÁCH HÀNG HÓA

Tất cả hàng hóa mua bán trong hợp đồng phải được đảm bảo các yêu cầu sau:

- Sản phẩm mới 100%, chưa qua sử dụng, theo mẫu đã chốt.
- Hàng sản xuất bằng nguyên liệu là hạt nhựa HDPE.

ĐIỀU 3. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG & PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- Giá trị hợp đồng: 3.292.838.308VNĐ (đã chốt Ba tỷ, hai trăm chín mươi hai triệu, chín trăm ba mươi tám nghìn, ba trăm linh tám đồng./).
- Hình thức thanh toán:
- BÊN A thanh toán cho BÊN B theo hình thức chuyển khoản bằng tiền Việt Nam đồng.
- Điều kiện thanh toán:

BÊN B đồng ý cấp hàng cho BÊN A trong hạn mức công ty là: 300.000.000VNĐ (đã chốt: Ba trăm triệu đồng chẵn). Trường hợp đơn hàng vượt hạn mức thì BÊN A sẽ thanh toán cho BÊN B phần giá trị vượt trước khi BÊN B giao khối lượng hàng hóa tương đương với giá trị vượt trước của đơn hàng BÊN A.

Thời gian thanh toán: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày BÊN A nhận đủ, đồng hàng hóa và số thanh toán từ BÊN B. BÊN A sẽ thanh toán cho BÊN B 100% giá trị của từng đơn hàng.

ĐIỀU 4. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN HÀNG HÓA

- Địa điểm giao hàng: Tại kho BÊN B (cụm công nghiệp Kim Đình, thành phố Phú Lễ, Hà Nam)
- Liên hệ người nhận hàng: anh Tâm - 0936 900 811
- Thời gian giao hàng trong vòng 03-05 ngày kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng từ BÊN A.

MINH Sao Việt Thanh Công

Trang 2/3

ĐIỀU 5. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN VÀ VIỆC BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG

- Trách nhiệm của BÊN B:
 - Cung cấp đầy đủ số lượng và đảm bảo thời gian giao hàng cho BÊN A.
 - Đảm bảo chất lượng hàng hóa theo chứng chỉ chất lượng được xác nhận, đồng quy cách và chống lại để chất lượng.
 - Cấp hóa đơn GTGT, chứng từ của hàng hóa hợp lệ cho BÊN A.
- Trách nhiệm của BÊN A:
 - Kiểm tra chất lượng hàng hóa khi nhận hàng.
 - Thanh toán đầy đủ cho BÊN B theo đúng thỏa thuận.
- Trường hợp BÊN B chậm trễ trong việc giao hàng hoặc BÊN A chậm thanh toán tiền hàng theo cam kết ở điều khoản trên làm ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của nhau thì phải bồi thường thiệt hại với giá trị là 10% của tổng giá trị hợp đồng.
- Sau khi giao hàng nếu có hư hỏng xảy ra hai bên phải lập biên bản đính giá, liên hệ hàng đi bên sản xuất từ BÊN B chấp. Liên hệ hàng đi báo quan, thi công... do BÊN A chịu

ĐIỀU 6. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.
- Các điều khoản khác không ghi trong này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành của các văn bản pháp luật và hợp đồng kinh tế.
- Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề gì phát sinh, hai bên phải kịp thời thông báo và cùng nhau bàn bạc giải quyết, nếu không giải quyết được sẽ khởi kiện tại Tòa án kinh tế Thành phố Hạ Long và quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, bên nào sai phải chịu hoàn toàn án phí.
- Hợp đồng được chấm dứt sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.
- Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.
- Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau./

ĐẠI DIỆN BÊN A

CÔNG TY CỔ PHẦN SAO VIỆT

GIÁM ĐỐC

Phạm Thanh Xuân

MINH Sao Việt Thanh Công

ĐẠI DIỆN BÊN B

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG

PHÓ GIÁM ĐỐC

Lê Nam Hải

MINH Sao Việt Thanh Công

28 | CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG

IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

Hợp đồng: TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP. HCM TNHH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG

Hành Tân, ngày 01 tháng 02 năm 2018

Hợp đồng số **0230/2018/HĐ-VTVT-THANHCÔNG**

Gửi kèm: DT_1100T_VT01: Cung cấp ống nhòm HDPE các loại.

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;
Căn cứ Luật Đầu tư số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;
Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-VTVT ngày 02/2018 của Công ty Vật tư vận tải Điện lực TP.HCM về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu DT_1100T_VT01: Cung cấp ống nhòm HDPE các loại;

Căn cứ Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được Bên mời thầu và Nhà thầu trúng thầu ký ngày 02 tháng 02 năm 2018;

Chúng tôi, đại diện cho các Bên ký Hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)
Tên chủ đầu tư: **TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP.HCM TNHH ĐẠI DIỆN BỞI: CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TP.HCM TNHH - CÔNG TY VẬT TƯ VẬN TẢI ĐIỆN LỰC TP.HCM**

Địa chỉ: Lô A/3/II-A12/II, A18/B-A23/II Đường số 5, KCN Vĩnh Lộc, Quận Bình Tân - Tp.HCM.

Điện thoại: 028 22225527
Fax: 028 37650815

Tài khoản: 0261002007008 tại Ngân hàng TMCP An Bình (AB BANK) - Phòng giao dịch Tân Phú, TPHCM

Mã số thuế trên hợp đồng sẽ ghi: 030095119017

Mã số thuế trên hóa đơn sẽ ghi như sau:

0	3	0	0	9	5	1	1	9	0	1	7
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

Đại diện là Ông: Vương Quốc Minh
Chức vụ: Giám đốc

Căn cứ giấy ủy quyền số 4572/UQ-EVNHCMTM ngày 28/9/2017 của Tổng Giám đốc Tổng công ty cho Giám đốc chỉ thành về việc thực hiện ký kết hợp đồng dân sự phải sinh.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động và đăng ký thuế số 030095119017 do Sở kế hoạch và đầu tư TPHCM cấp ngày 01/7/2010 đăng ký lần đầu. Đăng ký thay đổi lần 4 ngày 24/02/2017.

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)
Tên nhà thầu: **CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG**
Địa chỉ: Số 29, Ngõ 72 phố Chính Kinh, phường Nhân Chính quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024 666 15 777 Tài khoản: 190 270320130 11
Mã số thuế: 0106 129 042
Đại diện là Ông: Lê Nam Hải
Chức vụ: Phó Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động số: 0106 129 042 đăng ký lần đầu ngày 21 tháng 3 năm 2013, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 05 tháng 05 năm 2015.
Giấy ủy quyền số 07-44/UQ01 ngày 10/7/2014 của Công ty CP Hợp tác Thành Công.

Hai Bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng
Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng
Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:
1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Danh mục hàng hóa và các Phụ lục khác);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
5. Điều kiện chung của hợp đồng;
6. Hồ sơ dự thầu và các văn bản làm rõ Hồ sơ dự thầu của Nhà thầu trúng thầu (nếu có);
7. Hồ sơ mời thầu và các tài liệu sửa đổi Hồ sơ mời thầu (nếu có);
8. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A
Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định trong điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 5. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán
1. Giá hợp đồng đã bao gồm thuế: **547.900.000 đồng (Năm trăm bốn mươi bảy triệu chín trăm ngàn đồng).**
2. Phương thức thanh toán: Thanh toán theo quy định tại Mục 16.1 Điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Điều 6. Loại hợp đồng
Loại hợp đồng: trọn gói.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: 330 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng:
1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và khi Bên mua nhận được bảo lãnh thực hiện Hợp đồng.
2. Sau 30 ngày kể từ ngày thanh toán đợt cuối cùng, nếu Bên A và Bên B không có ý kiến gì khác xác nhận hợp đồng được thành lý. Riêng điều khoản bảo hành vẫn được thực hiện theo quy định của hợp đồng.
3. Hợp đồng được lập thành 04 bộ, Bên mua giữ 02 bộ, Bên bán giữ 02 bộ, các bộ Hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC
Vương Quốc Minh

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC
Lê Nam Hải

PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Nam Hải

Hợp đồng: CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM PIDI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
Số: 2905/2017/HĐKT/PIDI – THANHCONG

Căn cứ Bộ Luật dân sự nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;
Căn cứ vào Luật Thương mại của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;
Căn cứ khi đồng và như sau đây của các bên,

Hôm nay, ngày 29 tháng 05 năm 2017, tại trụ sở Công ty CP Tư vấn và Xây dựng điện Việt Nam- PIDI chúng tôi gồm:

BÊN MUA: CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG ĐIỆN VIỆT NAM- PIDI
Địa chỉ : Số 679 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, Quận Hà Đông, TP Hà Nội
Điện thoại : 04 3773 8118 Fax: 04 3773 8139
Tài khoản : 21310000287202
Ngân hàng : TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Nam Hà Nội
M& số thuế : 0104968644
Đại diện : Ông Nguyễn Tuấn Khanh Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
(Sau đây gọi tắt là “BÊN A”)

BÊN BÁN: CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
Địa chỉ : Số 29 ng 72 phố Cảnh Khê, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
VPGD : P604, CTI, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại : 04 666 13 777 Fax: 04 620 13 333
Tài khoản : 190 270320130 11
Ngân hàng : Techcombank chi nhánh Đống Đa, Hà Nội
M& số thuế : 0106 129 042
Đại diện : Ông Lê Nam Hải Chức vụ: Phó Giám đốc.
Theo giấy ủy quyền số: 07/14.10.01 ngày 30 tháng 07 năm 2014 do Giám đốc Công ty ký.
(Sau đây gọi tắt là “BÊN B”)
Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng kinh tế với những điều khoản sau:

HĐKT/2017/2017 Trang 7/4

ĐIỀU 1. NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỦA HỢP ĐỒNG:
BÊN A thuê và BÊN B đồng ý bán một lượng Ống nhựa xoắn HDPE
Tiểu Công (kỹ thuật: IFP – Tỉm Cong Flexible Pipes) do BÊN B sản xuất với chủng loại, số lượng và đơn giá cụ thể như sau:

TT	Tên sản phẩm	Màu sắc	BVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ/m)	Thành tiền
1	Ống nhựa xoắn HDPE Tỉm Cong Ø 30x40	Đa cam	Môi	21.233	21.400	454.343.400
2	Ống nhựa xoắn HDPE Tỉm Cong Ø 65x50	Đa cam	Môi	2.830	29.300	82.919.000
3	Ống nhựa xoắn HDPE Tỉm Cong Ø 165x80	Đa cam	Môi	2.442	55.300	135.042.600
4	Ống nhựa xoắn HDPE Tỉm Cong Ø 130x100	Đa cam	Môi	1.451	78.100	113.323.100
5	Ống nhựa xoắn HDPE Tỉm Cong Ø 105x150	Đa cam	Môi	8.218	165.800	1.070.944.800
Cộng tiền hàng trước thuế:						1.814.572.500
Thuế GTGT 10%:						181.457.250
Tổng giá trị hợp đồng:						1.996.029.750

Đồng ý: Một tỷ chín trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi đồng.

ĐIỀU 11. CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT
Tất cả hàng hóa mua bán trong hợp đồng phải được đảm bảo các yêu cầu sau:
2.1. Là hàng mới 100% chưa qua sử dụng.
2.2. Hàng sản xuất bằng nguyên liệu là hạt nhựa HDPE.

ĐIỀU 12. THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO NHẬN HÀNG HOÁ
3.1. Thời gian giao hàng: Trong vòng 03-05 ngày kể từ ngày BÊN B nhận được xác nhận đặt hàng của BÊN A.
3.2. Địa điểm và phương thức giao hàng:
a) Hàng hóa được giao thành nhiều đợt theo đơn đặt hàng được gửi qua email của BÊN A cho BÊN B.
b) Địa điểm: Hàng hóa được giao tại kho của BÊN B.
c) Người liên hệ nhận hàng: Theo yêu cầu của BÊN A.

HĐKT/2017/2017 Trang 2/4

ĐIỀU 13. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN
4.1. Tổng giá trị hợp đồng là: 1.996.029.750 VNĐ (Đồng chữ: Một tỷ chín trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm hai mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi đồng.)
4.2. Hình thức thanh toán:
a) BÊN A thanh toán cho BÊN B theo hình thức chuyển khoản hàng tiền Việt Nam đồng.
b) Đơn giá trong hợp đồng này là giá có thuế không đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.
4.3. Điều kiện thanh toán:
a) Tại ứng hợp đồng: BÊN A tạm ứng cho BÊN B 50% giá trị hợp đồng.
b) Thanh toán: BÊN A thanh toán cho BÊN B 100% (đã trừ tạm ứng) giá trị của từng đơn hàng trong vòng 30 ngày kể từ ngày giao hàng.
ĐIỀU 14. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN
5.1. Trách nhiệm của BÊN B:
a) Cung cấp đầy đủ số lượng, chủng loại vật tư, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn kỹ thuật và tiến độ giao hàng theo Điều 1, II, III của hợp đồng.
b) Cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng từ cho BÊN A gồm:
- Hóa đơn GTGT.
- Biên bản giao nhận hàng hoá kèm phiếu xuất kho.
- Bản sao kết quả thử nghiệm trên mẫu thử (Quarant) đối với sản phẩm cung cấp cho BÊN A do các Trung tâm kiểm định có thẩm quyền của Nhà nước cấp.
- Giấy chứng nhận bảo hành: Các sản phẩm do BÊN B cung cấp cho BÊN A được bảo hành 12 tháng kể từ ngày giao hàng.
- Điều kiện bảo hành: Sau khi giao hàng nếu có hư hỏng xảy ra hai bên phải lập biên bản đánh giá lỗi hư hỏng do bên sản xuất từ BÊN B chịu. Lỗi sau khi giao hàng như: hư hỏng do bảo quản, thi công... do BÊN A chịu.
- Giấy chứng nhận xuất xưởng.
5.2. Trách nhiệm của BÊN A:
a) Tổ chức, kiểm tra tiếp nhận hàng theo thông báo giao hàng của BÊN B.
b) Mọi chi phí vận chuyển và bốc dỡ hàng do BÊN A chịu trách nhiệm.
c) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn theo Điều IV của hợp đồng này cho BÊN B.
ĐIỀU 15. PHẠM VI PHẠM HỢP ĐỒNG
6.1. Phạt do chậm tiến độ cung cấp hàng:

HĐKT/2017/2017 Trang 3/4

a) BÊN B giao hàng chậm sau 7 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 0,1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
b) Giao hàng chậm sau 20 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
c) Tuy nhiên, số tiền bồi thường thiệt hại do một nguyên nhân của BÊN B cho BÊN A không vượt quá 8% giá trị hợp đồng này.
6.2. Phạt do chậm thanh toán:
a) BÊN A thanh toán chậm sau 7 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị 0,1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
b) Thanh toán chậm sau 20 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
c) Tuy nhiên, số tiền bồi thường thiệt hại do một nguyên nhân của BÊN A cho BÊN B không vượt quá 8% giá trị hợp đồng này.
ĐIỀU 16. ĐIỀU KHOẢN CHUNG
7.1. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.
7.2. Các điều khoản khác không ghi trong này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành của các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế.
7.3. Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề gì phát sinh, hai bên phải kịp thời thông báo và cùng nhau bàn bạc giải quyết, nếu không giải quyết được sẽ khởi kiện tại Tòa án kinh tế Hà Nội và quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, bên nào sẽ phải chịu hoàn toàn án phí.
7.4. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.
7.5. Hợp đồng tự động được thành lý ngay sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.
7.6. Hợp đồng bao gồm 4 trang bằng Tiếng Việt và được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

DẠY DIỆN BÊN A
CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Tuấn Khanh

DẠY DIỆN BÊN B
CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Nam Hải

HĐKT/2017/2017 Trang 4/4

IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

Hợp đồng: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY LẮP ĐIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN
SỐ: 30/2018/HĐMB-TT-VN-ĐD-THANHCÔNG

- Căn cứ Bộ Luật dân sự nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 05 năm 2005;
- Căn cứ vào Luật Thương mại của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ khi mua và bán của thực tế của các bên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 07 năm 2018, tại trụ sở Công ty CP Tư vấn Thiết kế và Xây lắp điện, chúng tôi gồm:

BÊN MUA(BÊN A): CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ XÂY LẮP ĐIỆN
Địa chỉ : 133/A, 182 KPI, Đường Nguyễn Ái Quốc, P. Trưng Dải, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
Mã số thuế : 3600781312
Tài khoản : 114090034078
Ngân hàng : Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN KCN Biên Hòa.
Đại diện : Ông Nguyễn Tuấn Khanh Chức vụ: Giám đốc

BÊN BÁN (BÊN B): CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
Địa chỉ : Số 29 ngõ 72 phố Chuân Kiên, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
VĂN ĐU : P3009, CT1, Khu đô thị Văn Khê, Phường 14 Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại : 624.666.15.777 Fax: 024.626.13.333
Tài khoản : 190.27930210.11
Ngân hàng : Techcombank, chi nhánh Đồng Đa, Hà Nội
Mã số thuế : 0106.129.042
Đại diện : Ông Lê Nam Hải Chức vụ: Phó Giám đốc.

Thỏa thuận tự nguyện số 04/3R.UG01 ngày 18 tháng 04 năm 2018 do Giám đốc Công ty ký.
Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng mua bán với những điều khoản sau:

1. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG
BÊN A đồng ý mua và BÊN B đồng ý bán một hàng Ông nhập vào HDPE Tissue Công (ký hiệu: TTP – Tien Cong Flexible Pipes) do BÊN B sản xuất để Bên A thi công các công trình với chủng loại, số lượng và đơn giá cụ thể như sau:

Trang 1/1

TT	Tên sản phẩm	Màu sắc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ/m)	Thành tiền
1	Ông nhựa sơn HDPE D100/80	Đa màu	mét	5.300	24.396	129.208.800
2	Ông nhựa sơn HDPE D105/80	Đa màu	mét	10.180	63.942	641.767.560
3	Ông nhựa sơn HDPE D160/125	Đa màu	mét	2.680	138.796	370.901.280
Tổng tiền hàng trước thuế:						1.141.867.640
Thuế GTGT 10%:						114.186.764
Tổng giá trị hợp đồng:						1.256.054.404
Bảng chữ: Một tỷ, hai trăm năm mươi bốn nghìn, một trăm sáu mươi bốn ngàn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng.						

ĐIỀU II. CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT

Tất cả hàng hóa mua bán trong hợp đồng phải được đảm bảo các yêu cầu sau:

2.1. Là hàng mới 100% chưa qua sử dụng.

2.2. Hàng sản xuất bằng nguyên liệu là hạt nhựa HDPE.

ĐIỀU III. THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO NHẬN HÀNG HOÀ

3.1. Thời gian giao hàng: Trong vòng 03-07 ngày kể từ ngày BÊN B nhận được đơn đặt hàng theo từng đợt của BÊN A.

3.2. Địa điểm và phương thức giao hàng:

a) Hàng hóa được giao theo đơn đặt hàng được gửi qua email cho BÊN A cho BÊN B.

b) Địa điểm: ĐC: Lương Tân, Xã Lương Tân, Huyện Núi Trắc, Tỉnh Đồng Nai

c) Người liên hệ nhận hàng: Anh Dương - SĐT: 0912 099 840.

CHƯƠNG IV. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

4.1. Tổng giá trị hợp đồng là: 1.256.054.404 VND (Bảng chữ: Một tỷ, hai trăm năm mươi bốn nghìn, một trăm sáu mươi bốn ngàn, bốn trăm bảy mươi sáu đồng.)

4.2. Hình thức thanh toán:

a) BÊN A thanh toán cho BÊN B theo hình thức chuyển khoản bằng tiền Việt Nam đồng.

b) Đơn giá trong hợp đồng này là giá cố định không tái trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

4.3. Điều kiện thanh toán: BÊN A thanh toán cho BÊN B 100% giá trị của từng đợt giao hàng trong vòng 30 ngày kể từ ngày BÊN B cung cấp đầy đủ chứng từ xuất xứ hàng hóa và hóa đơn GTGT cho từng đợt.

ĐIỀU V. TRÁCH NHIỆM CỦA MÔI BÊN

5.1. Trách nhiệm của BÊN B:

8) Cung cấp đầy đủ số lượng, chủng loại vật tư, đáp ứng đầy đủ tiến chuẩn kỹ thuật và tiến độ giao hàng theo Điều 1, II, III của hợp đồng.

9) Cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng từ cho Bên A gồm:

- Hóa đơn GTGT,
- Biên bản giao nhận hàng hoá kèm phiếu xuất kho,
- Bản sao kết quả thử nghiệm trên mẫu thử (Quantum) đối với sản phẩm cung cấp cho Bên A do các Trung tâm kiểm định có thẩm quyền của Nhà nước cấp,
- Giấy chứng nhận xuất xứ.

5.2 Trách nhiệm của Bên A:

- a) Tích cực, khẩn trương tiếp nhận hàng theo thông báo giao hàng của Bên B.
- b) Mọi chi phí vận chuyển và bốc dỡ hàng do Bên A chịu trách nhiệm.
- c) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn theo điều IV của hợp đồng này cho Bên B.

ĐIỀU VI. PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

6.1 Phạt do chậm tiến độ cung cấp hàng:

- a) Bên B giao hàng chậm sau 7 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 0,1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
- b) Giao hàng chậm sau 20 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
- c) Tuy nhiên, số tiền bồi thường thiệt hại do mọi nguyên nhân của Bên B cho Bên A không vượt quá 5% giá trị hợp đồng này.

6.2 Phạt do chậm thanh toán:

- a) Bên A thanh toán chậm sau 7 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị 0,1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
- b) Thanh toán chậm sau 20 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
- c) Tuy nhiên, số tiền bồi thường thiệt hại do mọi nguyên nhân của Bên A cho Bên B không vượt quá 5% giá trị hợp đồng này.

ĐIỀU VII. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

7.1 Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.

7.2 Các điều khoản khác không ghi trong này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành của các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế.

7.3 Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề gì phát sinh, hai bên phải kịp thời thông báo và cùng nhau bàn bạc giải quyết, nếu không giải quyết được sẽ khởi kiện

AMUYTLO-THANCONG Trang 3/3

tại Tòa án Kinh tế Hà Nội và quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, bên nào sai phải chịu hoàn toàn án phí.

7.4 Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.

7.5 Hợp đồng tự động được thanh lý ngay sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.

7.6 Hợp đồng bao gồm 4 trang bằng Tiếng Việt và được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

 **DÂN VIỆN BÊN A**
Nguyễn Văn Thanh

 **DÂN VIỆN BÊN B**
Hồng Cẩm Ngọc
Lê Xuân Tiến

Trang 4/4

IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

Hợp đồng: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ LẮP MÁY TRUNG NAM



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ LẮP MÁY TRUNG NAM
 1. Tên: Công ty Cổ phần Xây dựng và Lắp máy Trung Nam
 2. Địa chỉ: 10/11 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM
 3. Mã số thuế: 0253 629501
 4. Số điện thoại: 0253 629501
 5. Email: info@trungnam.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 001/2018/HĐMBH-TN&C - TN&C

HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA

(Về: Mua bán Ông NGUYỄN VĂN BÌNH và gia đình)

1. Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017;
 2. Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2006;
 3. Căn cứ vào nhu cầu, năng lực thực hiện và sự tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Vì vậy, ngày 05/11, tháng 11 năm 2018, tại Văn phòng Đại diện thành lập án Nội, máy Trung Nam, chúng tôi gồm có:

1. Bên Mua (gọi tắt là Bên A):
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ LẮP MÁY TRUNG NAM
 Địa chỉ trụ sở: Thôn 2, Xã Tân Thương, Huyện Lê Linh, Tỉnh Lâm Đồng
 Địa chỉ giao dịch: Tầng 10, Tòa nhà Trung Nam, T&C Thành Thái, Phường 14, Quận 10, TP. HCM
 Điện thoại: 0253 629501

2. Bên Bán (gọi tắt là Bên B):
CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
 Địa chỉ trụ sở: Số 29 ngõ 72, phố Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
 Điện thoại: 024 666 15 777 Fax: 024 626 15 333

Đại diện Ông **LE NAM HUU** Chức vụ: **Phó Giám đốc**
 Ngày ký: **04/12/2018** ngày 10/04/2018

3/3

– Mã số thuế : 0106129042
– Tài khoản : 100.277.320.130.11

Hai bên đồng ý thỏa thuận ký kết Hợp đồng Mua bán Hàng Hóa (sau đây gọi tắt "Hợp đồng") với các điều khoản cụ thể như sau:

CHƯƠNG I. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

1.1 Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý bán cho Bên A các loại Hàng hóa phục vụ cho việc thi công các công trình của Bên A, Chi tiết và Hàng Hóa, quy cách, số lượng được quy định tại Điều 3 Hợp đồng

1.2 Phạm vi công việc của Hợp đồng này bao gồm:

- Bên B cung cấp Hàng hóa cho Bên A theo quy định tại Hợp đồng;
- Thực hiện nghĩa vụ bán hàng Hàng hóa;
- Bất kỳ hoạt động nào không được nêu rõ tại điều này nhưng là cần thiết để hoàn thành công việc của Bên B hoặc đã được Bên B cam kết, thỏa thuận với Bên A tại các Bên bán cam kết, Bên bán liên việc. Bên bán thương thảo Hợp đồng... thì Bên B phải thực hiện và chỉ phi one công việc đã được coi như đã trình trung giá trị hợp đồng, từ khi hai Bên có thỏa thuận khác.

CHƯƠNG II. TIẾN ĐỘ VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO NHẬN

2.1. **Thời gian giao hàng:** các chỉ theo định đơn đặt hàng của Bên A; Bên giao giao hàng tuân theo thống nhất trong vòng 02 – 05 ngày kể từ ngày hai bên xác nhận đơn hàng. Thời gian thực hiện nêu trên để bao gồm Thứ 7, Chủ nhật, các ngày nghỉ lễ, lễ theo quy định của Nhà Nước.

2.2. **Địa điểm giao hàng:** Tại các công trường thi công tại các xây dựng tuyến đường từ bên cao dọc đường vành đai 2 đoạn từ cao Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở, kể từ khi có hợp đồng ký hoặc phân đi bằng đơn tại Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Vòng (mã số liên được), mỗi lần hàng không dưới 1.900-2.400m.

2.3. **Chi phí vận chuyển:** Bên B chịu toàn bộ trách nhiệm tổ vi nhân công bốc xếp Hàng hóa, phương tiện vận chuyển đã giao Hàng Hóa đến chân công trình cho Bên A.

2.4. **Chi phí bốc xếp Hàng hóa:** mỗi bên chịu một đầu, bên A chịu trách nhiệm xuống hàng tại công trình.

2.5. **Hàng xa Hàng Hóa:** Khi nhận hàng, Bên A kiểm tra số lượng, chủng loại, chất lượng, nhãn hàng Hàng hóa. Nếu phát hiện hàng không đúng theo thỏa thuận thì Bên A lập biên bản tại chỗ và yêu cầu Bên B phải cung cấp Hàng Hóa thay thế theo đúng quy định tại Hợp đồng.

10/10/2020

2/8

2.6. **Điểm bán giao nhận Hàng Hóa:** Khi nhận hàng, sau khi kiểm tra chứng loại, chất lượng, hoàn trạng hàng hóa, Hai bên có trách nhiệm lập Biên bản giao nhận Hàng Hóa.

2.7. Hai bên thống nhất rằng việc Bên A ký vào Biên bản giao nhận Hàng Hóa không loại trừ quyền trả lại Hàng Hóa hoặc đòi quyền yêu cầu đối Hàng Hóa nếu Hàng Hóa không đảm bảo yêu cầu nêu tại Hợp đồng này và không loại trừ trách nhiệm đảm bảo chất lượng Hàng Hóa cũng như trách nhiệm dân sự thiệt hại xảy ra (nếu có) trong thời gian thực hiện Hợp đồng và trong suốt thời gian bảo hành.

2.8. **Hồ sơ giao hàng:** Bên B có trách nhiệm cung cấp cho Bên A hồ sơ giao hàng gồm những giấy tờ sau:

- Biên bản bán giao, nghiệm thu có các nhận Bên A và Bên B.
- Giấy chứng nhận xuất nhập Hàng Hóa
- Giấy bảo hành Hàng hóa.

2.9. Hai Bên ủy quyền cho các nhân sự có tên trong bảng dưới đây đại diện cho Bên mình làm việc với Bên kia trong quá trình giao hàng, ký các nhận biên bản nghiệm thu khối lượng và xử lý các vấn đề phát sinh. Các phương thức trao đổi trực tiếp, qua điện thoại, email và fax đều được hai Bên chấp nhận.

ĐẠI DIỆN BÊN A		ĐẠI DIỆN BÊN B	
Đại diện 1	Dương Đức Anh	Đỗ Tiến Huỳnh	
Chức vụ	CBVT	Văn chuyển	
Điện thoại	0946570587	0905127699	
Đại diện 2	Đổng Văn Đoàn	Nguyễn Văn Quân	
Chức vụ	Thủ kho	Văn chuyển	
Điện thoại	0136561539	0988047780 và 0917263028	

ĐIỀU 3. GIÁ TIỀN HỢP VÀO CÔNG

3.1 **Giá trị hợp đồng tạm tính đã bao gồm VAT : 1.384.614.900 VND**
(Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm tám ngàn bốn trăm sáu mươi bốn nghìn đồng). Cụ thể:

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐƠN VỊ	KHOI LƯỢNG TẠM TÍNH	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN - VND
1	Ông nhưu xoắn HOPE, Tản Công Ø 120/100	Mm	8.600	78.000	438.800.000
2	Ông nhưu xoắn HOPE, Tản Công Ø 160/125	Mm	8.200	121.500	811.800.000

3	Giá trị Ông ở 130/100	Cải	3.700	18.900	68.450.000
4	Giá trị Ông ở 100/150	Cải	3.900	28.900	92.750.000
5	Bảng tính báo cáo cấp ngân	m	2.600	5.000	13.000.000
8	Mức sử báo cáo cấp ngân đến lục	cải	130	30.900	3.900.000
7	Nút cao su chống thấm ở 130/100	Cải	12	120.000	1.440.000
8	Nút cao su chống thấm ở 130/125	Cải	-40	290.000	12.960.000
TỔNG CỘNG					1.358.740.000
THUẾ VAT					125.874.000
THÀNH TIỀN					1.354.614.000

IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

• Bán bán giao nhận Hàng hóa;
• Họa đơn tài chính hợp lệ;
• Các hồ sơ khác theo yêu cầu của Bên A.

4.2. Bảng tài khoản theo: Tiền Việt Nam.

CHƯƠNG 5. CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT

5.1. Hàng hóa cung cấp cho Bên A phải đảm bảo một 100%.

5.2. Chất lượng hàng hóa đảm bảo các thông số, chỉ tiêu kỹ thuật theo quy định tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8859/2011 và tiêu chuẩn đã được TVGS và Chủ đầu tư chấp thuận.

5.3. Trường hợp Bên B giao hàng không đảm bảo chất lượng, không đúng chủng loại, mẫu mã, xuất xứ và các yêu cầu khác theo quy định tại Hợp đồng này, theo yêu cầu của Bên A, thì Bên A có quyền từ chối không nhận hàng và trong trường hợp này Bên B tăng chi phí của mình phải giải thể toàn bộ số lượng hàng hóa không đạt tiêu chuẩn và khôi phục trường cho bên A và cung cấp bổ sung số lượng hàng hóa đạt tiêu chuẩn thay thế cho sản phẩm không đạt tiêu chuẩn.

CHƯƠNG 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

6.1. Thực hiện thanh toán đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định của Hợp đồng này;

6.2. Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Bên B hoàn thành công việc đúng thời hạn;

6.3. Cử đại diện giám sát việc giao nhận Hàng hóa, xác nhận biên bản giao hàng Hóa với số lượng, khối lượng theo thực tế hàng được giao tại thời điểm giao hàng;

6.4. Bên A có quyền từ chối nhận hàng nếu phát hiện Bên B cung cấp Hàng Hóa không thực đúng theo Thuận của Hóa đơn, tạo gồm và không tạo sự việc bất đảm số lượng, chất lượng hoặc không đúng theo yêu cầu kỹ thuật được Bên A bên thỏa thuận;

6.5. Thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định trong Hợp đồng này và quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG 7. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

7.1. Cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của Hàng Hóa và đảm bảo có chức năng kinh doanh ngành nghề theo quy định pháp luật;

7.2. Bên B cam kết cung cấp hàng hóa đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại Hợp đồng. Trường hợp bất khả kháng, số của Bên A gây ra, trong trường hợp hàng hóa của Bên B cung cấp không đáp ứng được các yêu cầu về chất lượng và kỹ thuật như Bên A yêu cầu thì Bên B sẽ chủ động nhận thay thế bằng hàng hóa mới 100% và phải đáp ứng được đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại Hợp đồng và không tính thêm chi phí phát sinh đồng thời Bên B chủ đạo theo quy định tại Điều 10 Hợp đồng.

nhân

0000000000

5/9

7.3 Giao hàng cho Bên A đảm bảo thời gian đúng theo tiến độ quy định tại Điều 2 Hợp đồng này.

7.4 Bên B phải tuân thủ các quy định về an toàn lao động, môi trường, quy định về công trường và chịu các khoản phạt về vi phạm an toàn lao động theo quy định của công trường.

7.5 Chịu hoàn toàn trách nhiệm về chất lượng, tiến độ, an toàn và các cam kết (nếu có) trong suốt quá trình thực hiện Hợp đồng này với Bên A từ những hư hỏng xảy ra do lỗi của Bên A gây ra.

7.6 Được thanh toán theo đúng hình thức và thời hạn thanh toán theo quy định tại Hợp đồng này.

7.7 Chịu hoàn toàn các quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm khác theo quy định trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 8. BẢO HÀNH

8.1 Bảo hành hàng hóa cung cấp trong vòng 12 tháng kể từ ngày giao hàng. Trong thời gian bảo hành, nếu có sự cố xảy ra Bên A phải giữ nguyên hiện trạng và thông báo mới kỹ thuật của hai bên để cùng xác nhận nguyên nhân và khắc phục. Khi nhận được thông báo của Bên A về các sự cố xảy ra trong thời gian bảo hành, Bên B phải nhân trường tồn hiện trạng thực tế hoặc sửa chữa trong thời gian 48 giờ kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản hoặc điện thoại hoặc bằng các hình thức khác từ Bên A. Trường hợp Bên B không sẵn hành khắc phục trong thời hạn nói trên hoặc việc khắc phục không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của Bên A thì Bên A được chuyển từ trách nhiệm khắc phục theo yêu cầu khác và Bên B phải chịu, hoàn trả mọi chi phí liên quan đến việc khắc phục này cho Bên A.

8.2 Bên B chỉ bảo hành nếu, các lỗi hư hỏng xảy ra do việc cung cấp sản phẩm không đảm bảo chất lượng, không đúng các yêu cầu theo quy định tại Hợp đồng này.

8.3 Thời gian bảo hành hàng hóa sẽ được gia hạn tương ứng với thời gian thực hiện nghĩa vụ bảo hành, khắc phục hư hỏng, khắc phục của hàng hóa của Bên B.

ĐIỀU 9. TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

9.1 Trong Hợp đồng này, "Trường hợp bất khả kháng" là những sự kiện sau đây xảy ra cho bất kỳ Bên nào hoặc cả Bên không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này như: hạn hán, chiến tranh, phong tỏa, bạo động, ... các nguyên nhân công việc khác, dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn, ... đồng thời, song thân hoặc thân tử, con, vợ chồng, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, các thay đổi chính sách của Nhà nước hoặc các vấn đề khác thuộc sự kiểm soát của quốc gia được Nhà nước công bố vượt quá kiểm soát của các Bên.

9.2 Không Bên nào phải chịu trách nhiệm trước Bên kia về bất kỳ thiệt hại, thương tổn mà Bên kia đã phải gánh chịu do Trường hợp bất khả kháng và việc không thực hiện hoặc chậm trễ của bất kỳ Bên nào trong việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của mình do Trường hợp bất khả kháng và không ai xem là vi phạm Hợp đồng này.

9.3 Trường hợp xảy ra Trường hợp bất khả kháng, bên bị ảnh hưởng do bất kỳ Trường hợp bất khả kháng sẽ gửi thư thông báo cho Bên còn lại trong thời gian sớm nhất có thể nhưng không được muộn hơn 48 (bốn mươi tám) giờ kể từ sau khi thông tin liên lạc đã sẵn sàng phục hồi và việc thực hiện nghĩa vụ của các bên sẽ được tạm hoãn lại.

9.4 Khi có Trường hợp bất khả kháng xảy ra, bên bị ảnh hưởng bên sự kiện này phải tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các bên phải thay thế các thất thiệt hạn chế và do ảnh hưởng từ sự kiện bất khả kháng gây ra.

9.5 Khi các trường hợp bất khả kháng xảy ra vào thời hạn là (02) tháng, hai bên tiến hành thương thảo để đưa ra biện pháp giải quyết thích hợp nhất.

9.6 Bất kỳ nghĩa vụ nào của Một bên xảy ra sinh trước khi xuất hiện Trường hợp bất khả kháng đều không được miễn trừ do sự xuất hiện Trường hợp bất khả kháng.

(BỘ 10. VI PHẠM VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

10.1 Bên vi phạm hợp đồng phải chịu phạt và bồi thường thiệt hại cho bên kia do sự vi phạm hợp đồng gây ra trừ trường hợp bất khả kháng như quy định trong Điều 9.

10.2 Nếu Bên B giao hàng không đúng số lượng, chất lượng, chủng loại, quy cách, xuất xứ, tiêu chuẩn kỹ thuật, các yêu cầu của Bên A theo quy định tại Hợp đồng này, thì Bên B có nghĩa vụ phải trả lại Hàng hóa mình bán cho chủ hàng theo yêu cầu của Bên A trong khoản thời gian hợp lý; nếu quá thời hạn theo yêu cầu mà Bên B không trong các được Hàng hóa mới thay thế thì Bên A có quyền đơn phương chấm Hợp đồng, trong trường hợp này, Bên B phải hoàn trả lại cho Bên A khoản bộ số tiền mà Bên B đã nhận ứng, thanh toán, chủ phạt 5% (năm phần trăm) giá trị Hợp đồng và bồi thường toàn bộ các thiệt hại do bên quan cho Bên A.

10.3 Nếu Bên B chậm trễ giao hàng, Bên B chịu phạt 0,5% giá trị Hợp đồng tính trên ngày chậm trễ, quy nhân thời gian chậm trễ không được vượt quá 05 ngày kể từ ngày hết hạn giao hàng; quá thời hạn trên Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng và yêu cầu Bên B bồi thường toàn bộ thiệt hại xảy ra cho Bên A (như cũ)

10.4 Hai bên thống nhất rằng, trong mọi trường hợp nếu Bên A phải chịu các khoản phạt hoặc chi trả từ chủ đầu tư nước ngoài từ hành vi vi phạm của Bên B thì Bên B có trách nhiệm chịu chi trả toàn bộ các khoản phạt, bồi thường thiệt hại theo quyết định của Chủ đầu tư.

10/05/2020

10/05

ĐIỀU 11. ĐIỀU KHOẢN BẢO MẬT

11.1 Hợp đồng cam kết thực hiện đồng và nghiêm chỉnh các điều khoản quy định trong Hợp đồng này. Mọi vi phạm, bổ sung của Hợp đồng phải được các Bên thỏa thuận và xác lập bằng văn bản. Văn bản và việc sửa đổi, bổ sung Hợp đồng là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

11.2 Mọi thông báo hoặc giao dịch giữa các Bên được coi là đã được gửi khi được giao trực tiếp hoặc khi được gửi bằng fax hoặc sau khi được gửi bằng thư bảo đảm hoặc có thư xác nhận ghi tin tức chỉ tương ứng với các Bên nêu tại phần đầu của Hợp đồng này. Đối với điện báo có thể thay đổi địa chỉ nhận thư bằng cách ghi vào bên thông báo về sự thay đổi địa chỉ Bên kia trong văn 02 (hai) ngày trước khi có sự thay đổi. Nếu bên thay đổi thông tin liên lạc mà không thông báo cho Bên kia thì phải chịu mọi hậu quả do việc thay đổi thông tin mà không thông báo, từ trường hợp các Bên có thỏa thuận khác.

11.3 Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này có xảy ra tranh chấp, mâu thuẫn hai Bên có tranh chấp cùng nhau bàn bạc, giải quyết bên liên quan thiện chí, hợp tác. Trường hợp các Bên không thể hòa giải được thì tranh chấp này sẽ được Tòa án Nhân dân có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

11.4 Nếu Bên A không còn nhu cầu tiếp tục ký Hợp đồng của các Bên B, hai bên liên hành các nhận thức tương đương hiện tại, Bên A thành lập văn bản có nội dung cho Bên B và Hợp đồng chấm dứt khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ còn lại được xác nhận;

11.5 Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động chấm dứt khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng và các phụ lục Hợp đồng (nếu có);

11.6 Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản để thực hiện.

ĐẠI DIỆN BÊN A

[Signature]

TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Minh Hằng

ĐẠI DIỆN BÊN B

[Signature]

TRƯỞNG PHÒNG
Lê Nam Hải

Hợp đồng: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP SÔNG LAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN
Số: 02/18/2018/HĐMB/SÔNGLAM – THANHCONG

(Tên: Công cấp ông nhạu zua HDPE Tia Càng và phụ kiện phục vụ Dự án: "Tinch Sporta cù dả chi tị Tây Mỹ - Đất Mỹ, Nam Tây Lăm, Hà Nội")

- Căn cứ Bộ Luật dân sự nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ vào Luật thương mại của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ khả năng và nhu cầu thực tế của các bên,

Hôm nay, ngày tháng 10 năm 2018, tại Văn phòng Công ty TNHH Xây dựng dân dụng và Công nghiệp Sông Lam, chúng tôi gồm:

BÊN MUA: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP SÔNG LAM

Địa chỉ : Số 7 ngõ 22 Phan Đình Giót, phường Phương Liệt, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Điện thoại : 0246.6651 4422

Số tài khoản : 0941000888888

Ngân hàng : Vietcombank / CN Sóc Sơn

Mã số thuế : 0106124037

Đại diện : Ông Nguyễn Đức Bình Chức vụ: Giám đốc

(Sau đây gọi tắt là "BÊN A")

BÊN BÁN: CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG

Địa chỉ : Số 29 ngõ 72 phố Chính Kinh, P. Nguyễn Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội

VPGD : P2009, CTL, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội

Điện thoại : 024 666 15 777 Fax: 024 626 15 333

Tài khoản : 190 270320130 11

Ngân Hàng : Techcombank chi nhánh Đồng Đa, Hà Nội

Hoặc : 0851 0000 23355 - tại Ngân Hàng Vietcombank chi nhánh Hà Thành, Hà Nội

Mã số thuế : 0106 129 042

Đại diện : Ông Lê Nam Hải Chức vụ: Phó Giám đốc,

Theo giấy ủy quyền số: 04/18.1001 ngày 18 tháng 04 năm 2018 do Giám đốc Công ty ký.

(Sau đây gọi tắt là "BÊN B")

HOUTSONGLAM-THANHCONG

Trang 1/4

Hạt bên thuận thuận kỳ bất hợp đồng mua bán với những điều khoản sau:

ĐIỀU 1. NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỦA HỢP ĐỒNG

BÊN A đồng ý mua và BÊN B đồng ý bán một hàng Ống nhựa xoắn HDPE Tiêu Công (kí hiệu: TFF – Tiêu Công Flexible Pipes) với chủng loại, số lượng và đơn giá của hàng hóa cụ thể như sau:

TT	Tên sản phẩm	Màu sắc	DVY	Số lượng	Đơn giá (VNĐ/m)	Thành tiền
1	Ống nhựa xoắn HDPE Tiêu Công Ø 32/25	Da cam	Mặt	4.352	12.800	55.705.600
2	Ống nhựa xoắn HDPE Tiêu Công Ø 40/30	Da cam	Mặt	3.486	14.900	51.941.600
3	Ống nhựa xoắn HDPE Tiêu Công Ø 65/50	Da cam	Mặt	6.980	29.300	204.514.000
4	Ống nhựa xoắn HDPE Tiêu Công Ø 85/65	Da cam	Mặt	5.960	42.500	253.300.000
5	Ống nhựa xoắn HDPE Tiêu Công Ø 120/100	Da cam	Mặt	9.870	78.100	770.847.000
6	Ống nhựa xoắn HDPE Tiêu Công Ø 195/150	Da cam	Mặt	12.975	165.800	2.151.255.000
Tổng tiền hàng trước thuế:						3.487.563.000
Tiền thuế GTGT (10%):						348.756.300
Tổng giá trị hợp đồng:						3.836.319.300
Điều chấ: Ba (3), năm trên ba mươi sáu triệu, ba trăm mười chín nghìn, ba trăm đồng.						

ĐIỀU 2. CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT

Tất cả hàng hóa mua bán trong hợp đồng phải được đảm bảo các yêu cầu sau:

2.1 Là hàng mới 100% chưa qua sử dụng, các thông số kỹ thuật đúng như catalogue của nhà sản xuất đi kèm hóa đơn.

2.2 Hàng sản xuất bằng nguyên liệu là hạt nhựa HDPE.

ĐIỀU 3. THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO NHẬN HÀNG HOÁ

3.1 Thời gian giao hàng: Trong vòng 01-03 ngày kể từ ngày B nhận đơn đặt hàng theo từng đợt giao hàng của BÊN A.

3.2 Địa điểm và phương thức giao hàng:

a) Hàng hóa được giao thành nhiều đợt theo đơn đặt hàng được gửi qua email của BÊN A cho BÊN B.

b) Địa điểm: KĐT Vicity Sportia, Tầm Mỹ, Đại Mỹ, Hà Nội

c) Người liên hệ nhận hàng: Anh Bắc Điện thoại: 0973698303

ĐIỀU IV. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

4.1 Tổng giá trị hợp đồng là: 3.836.319.300 đồng (Bằng chữ: Ba tỷ, tám trăm ba mươi sáu triệu, ba trăm mười chín nghìn, ba trăm đồng./.)

4.2 Hình thức thanh toán:

a) BÊN A thanh toán cho BÊN B theo hình thức chuyển khoản bằng tiền Việt Nam đồng.

b) Đơn giá trong hợp đồng này là giá cố định không đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

4.3 Điều kiện thanh toán: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B theo công nợ từng tháng. Trong khoảng 20-25 hàng tháng Bên A sẽ thanh toán 100% giá trị công nợ của tháng trước đó cho Bên B sau khi nhận đủ hồ sơ thanh toán báo gồm:

- Hoá đơn GTGT.
- Biên bản giao nhận hàng hóa kèm phiếu xuất kho.
- Bản sao kết quả thử nghiệm mẫu thử (Quantes) đối với sản phẩm cung cấp cho Bên A do Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 1 cấp.
- Giấy chứng nhận báo hành: Các sản phẩm do Bên B cung cấp cho Bên A được báo hành 12 tháng kể từ ngày giao hàng.
- Điều kiện báo hành: Sau khi giao hàng nếu có hư hỏng xảy ra hai bên phải lập biên bản đính giá lỗi hư hỏng do bên sản xuất là BÊN B chịu. Lỗi sau khi giao hàng như: hư hỏng do bảo quản, tải công... do BÊN A chịu.
- Giấy chứng nhận xuất xưởng.

ĐIỀU V. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN

5.1 Trách nhiệm của BÊN B:

a) Cung cấp đầy đủ số lượng, chủng loại vật tư, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn kỹ thuật và tiến độ giao hàng theo Điều I, II, III của hợp đồng.

b) Cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng từ cho Bên A theo khoản 4.3 Điều IV của hợp đồng.

5.2 Trách nhiệm của BÊN A:

a) Tổ chức, kiểm tra tiếp nhận hàng theo thông báo giao hàng của BÊN B.

b) Mọi chi phí vận chuyển và bốc dỡ hàng do Bên A chịu trách nhiệm.

ĐIỂM DÙNG LẠI: ĐĂNG KÝ

Trang 3/4

e) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn theo điều IV của hợp đồng này cho BÊN B.

ĐIỀU VI. PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

6.1 Phạt do chậm tiến độ cung cấp hàng:

a) BÊN B giao hàng chậm sau 7 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 0,1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.

b) Giao hàng chậm sau 20 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.

c) Tuy nhiên, số tiền bồi thường thiệt hại do mọi nguyên nhân của BÊN B cho BÊN A không vượt quá 8% giá trị hợp đồng này.

6.2 Phạt do chậm thanh toán:

a) BÊN A thanh toán chậm sau 7 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị 0,1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.

b) Thanh toán chậm sau 20 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.

c) Tuy nhiên, số tiền bồi thường thiệt hại do mọi nguyên nhân của BÊN A cho BÊN B không vượt quá 8% giá trị hợp đồng này.

ĐIỀU VII. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

7.1 Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.

7.2 Các điều khoản khác không ghi trong này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành của các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế.

7.3 Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề gì phát sinh, hai bên phải kịp thời thông báo và cùng nhau bàn bạc giải quyết, nếu không giải quyết được sẽ khởi kiện tại Tòa án kinh tế Hà Nội và quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, bên nào sai phải chịu hoàn toàn án phí.

7.4 Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.

7.5 Hợp đồng tự hủy được thanh lý ngay sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.

7.6 Hợp đồng bao gồm 4 trang bằng Tiếng Việt và được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.


HÀ NỘI BÊN A
CHỖ CHỮ KÝ VÀ CHỮ ĐÓNG CỦA BÊN A
Nguyễn Văn Bình
PHÓ GIÁM ĐỐC


HÀ NỘI BÊN B
CHỖ CHỮ KÝ VÀ CHỮ ĐÓNG CỦA BÊN B
Trần Văn Hải
PHÓ GIÁM ĐỐC

IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

Hợp đồng: CHI NHÁNH TRƯỜNG SƠN 97 - TỔNG CÔNG TY XD TRƯỜNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2017

HỢP ĐỒNG MUA BÁN
Số: 2505/HĐMB/2017

"Về việc mua bán ống nhựa xoắn HDPE(TFP) phục vụ thi công
Công trình Gói 02 - Đường Nguyễn Tam Trinh - Quận Hoàng Mai - TP Hà Nội"

I. CÁC CĂN CỨ ĐỂ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật thương mại của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 36/2005/QH12 ngày 14/6/2005 có hiệu lực từ ngày 01/01/2006;
- Căn cứ Bộ Luật Dân sự của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 05 năm 2017, tại văn phòng của Chi nhánh Trường Sơn 97, chúng tôi gồm có:

II. CÁC BÊN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

BÊN MUA (BÊN A): CHI NHÁNH TRƯỜNG SƠN 97 - TỔNG CÔNG TY XD TRƯỜNG SƠN

- Người đại diện: Ông Đặng Quang Sinh - Chức vụ: Phó Giám đốc (Theo Giấy ủy quyền số: 284a/LQ-TT ngày 06 tháng 06 năm 2016 của Giám đốc Trung tâm DTXL BMVN và XD 97 - CN tổng công ty XD Trường Sơn)
- Người thực hiện: Ông Nguyễn Tuấn Lương - Chức vụ: Đội trưởng Đội 975
- Địa chỉ: Xã Ngọc Hồi - Huyện Thanh Trì - TP Hà Nội.
- Tài khoản số: 07911 00361 008 Tại NH TM CP Quận Đống Đa - CN Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Điện thoại: 043 686 5859
- Mã số thuế: 01005 12273 - 022

BÊN BÁN (BÊN B): CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG

- Người đại diện: Ông Lê Nam Hải - Chức vụ: Phó Giám đốc
- Theo giấy ủy quyền số: 07/14UQ/01 ngày 10/07/2014
- Địa chỉ: Số 29 ngõ 72 Chính Kinh - Nhân Chính - Thanh Xuân - Hà Nội
- VPGD: N604 - CT1 - Khu đô thị Văn Khê - P. La Khê - Hà Đông - Hà Nội
- Điện thoại: 04 666 1577 - Fax: 04 626 1533
- Mã số thuế: 0106129042
- Tài khoản số: 190 2703 2033011 tại Ngân hàng Techcombank CN Đống Đa - Hà Nội

Hai bên thống nhất ký hợp đồng cung ứng VLXD thi công công trình với các điều khoản sau:

III. NỘI DUNG CỦA HỢP ĐỒNG

- Bên A đồng ý mua, Bên B đồng ý bán một hàng ống nhựa xoắn HDPE Tiên Công (ký hiệu: TFP - Tiên Công Flexible Pipes) đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của Dự án Công trình: Gói 02 - Đường Nguyễn Tam Trinh - Quận Hoàng Mai - TP Hà Nội.
- Địa điểm công trình: Đường Nguyễn Tam Trinh - Quận Hoàng Mai - TP Hà Nội

Điều 1. Tên hàng, chủng loại, số lượng, đơn giá, giá trị hợp đồng

TT	Nội dung	DVT	Khối lượng	Đơn giá (đ)	Thành tiền (đ)
1	Ống nhựa xoắn HDPE D65/50	m	2.500	31.000	77.500.000
2	Ống nhựa xoắn HDPE D110/100	m	8.000	82.000	656.000.000
3	Gối đỡ ống D65/50	bộ	650	62.000	40.300.000
4	Gối đỡ ống D110/100	bộ	650	118.000	76.700.000
Tổng tiền hàng trước thuế:					850.500.000
Thuế GTGT 10%:					85.050.000
Tổng giá trị hợp đồng:					935.550.000

Điều 2. Tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng

Hàng hóa trước khi Bên B cung cấp đến công trình Bên A phải được thí nghiệm đảm bảo chất lượng đúng theo các tiêu chuẩn áp dụng của dự án thi công được vận chuyển vào công trình. Bên B phải chịu trách nhiệm về các hư hỏng, sai sót của hàng hóa sau khi bàn giao cho Bên A nếu các sai sót, hư hỏng này là do lỗi của nhà sản xuất hoặc bên bán.

Điều 3. Tiến độ, địa điểm và phương thức giao nhận

3.1. Tiến độ thực hiện theo yêu cầu của Bên A

Bên A đặt hàng cụ thể bằng văn bản gửi trực tiếp, FAX hoặc Mail về số lượng, chủng loại hàng nhận từng đợt với Bên B trước 03 - 05 ngày giao hàng.

Bên B sẽ giao cho Bên A các mục hàng theo nội dung của hợp đồng này kể từ ngày nhận được tiền ứng trước hợp đồng của bên A.

3.2. Địa điểm giao hàng

Tại chân công trình Bên A: Gói 02 - Dự án đường Nguyễn Tam Trinh - Quận Hoàng Mai - TP Hà Nội.

3.3. Phương thức giao nhận

Hàng hóa được giao nhận theo nguyên tắc do điểm tại chân công trình khi Bên B cho hàng xuống, hai bên ký vào phiếu theo dõi nhập hàng hóa cho từng chuyến, cuối kỳ đối chiếu và ký văn bản xác nhận khối lượng tổng hợp làm cơ sở thanh toán.

Điều 4. Phương thức thanh toán

4.1. Phương thức thanh toán

Bên A thanh toán cho Bên B 100% giá trị theo đơn đặt hàng trước khi nhận hàng.

- Hồ sơ thanh toán gồm: Biên bản giao nhận hàng được hai bên ký kết, hóa đơn GTGT và chứng từ liên quan hợp lệ (nếu có).

4.2. Hình thức thanh toán

Thanh toán bằng chuyển khoản. Đồng tiền thanh toán VND.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các bên

5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

- Cử cán bộ nhận hàng và phải được Bên A đồng ý ký nhận hàng với Bên B.
- Không nhận hàng nếu phát hiện hàng hóa không đảm bảo chất lượng, chủng loại sản phẩm và báo cho Bên B xác minh tại chỗ trong thời gian chậm nhất. Xé vận chuyển hàng hóa đến chân công trình Bên A phải được Bên A đồng ý ký xác nhận vào phiếu giao nhận hàng hóa thì Bên B mới được phép cho hàng xuống xe.
- Có trách nhiệm thanh toán đầy đủ, đúng hạn theo Điều 4 của hợp đồng này.

5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

- Giao hàng đúng tiến độ (đảm bảo về số lượng, chất lượng, chủng loại), trường hợp hàng giao không đúng như thỏa thuận của hợp đồng thì Bên B phải chịu mọi chi phí vận chuyển khối lượng hàng hóa đó ra khỏi công trình.
- Bên B vận chuyển hàng hóa đến công trường Bên A phải tuân thủ theo hướng dẫn, vị trí bốc dỡ xuống hàng của cán bộ Bên A. Tuân thủ biển báo chỉ dẫn trên công trường, nếu để xảy ra mất an toàn, Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.
- Cung cấp đầy đủ hóa đơn thuế GTGT 10% cho Bên A theo quy định của Bộ tài chính.
- Cung cấp hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ, chứng chỉ chất lượng hàng hóa. Giấy chứng nhận bảo hành. Điều kiện bảo hành: Sau khi giao hàng nếu có hư hỏng xảy ra hai

bên phải lập biên bản đính giả lỗi hư hỏng do bên sản xuất thì Bên B chịu. Lỗi sau khi giao hàng như: hư hỏng do bảo quản, thi công do Bên A chịu.

Điều 6. Bảo sung, sửa đổi, giải quyết tranh chấp Hợp đồng

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng này. Không bên nào được tự ý sửa đổi các điều khoản của hợp đồng. Mọi sửa đổi bổ sung của hợp đồng phải được hai bên bàn bạc thống nhất và lập thành các văn bản bổ sung hợp đồng mới có giá trị thực hiện.
- Hai bên chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề gì vướng mắc phát sinh, các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và chủ động bàn bạc giải quyết trên cơ sở thương lượng đảm bảo lợi ích của hai bên.
- Trường hợp có một đương tranh chấp không tự giải quyết được thì bên có quyền lợi bị xâm phạm sẽ khiếu kiện tới tòa án kinh tế TP Hà Nội. Phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng và bắt buộc hai bên phải chấp hành. Các chi phí và kiểm tra, xác minh, các thiệt hại và lệ phí tố tụng do bên có lỗi chịu.

Điều 7. Chấm dứt hiệu lực hợp đồng

Trường hợp một trong hai bên muốn đơn phương chấm dứt hợp đồng thì phải thông báo cho phía bên kia biết trước bằng văn bản ít nhất là 10 ngày; đồng thời bên đề nghị chấm dứt hợp đồng phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình như đã cam kết và giải quyết dứt điểm những phát sinh của tồn tại trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Điều 8. Hiệu lực của Hợp đồng

- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi kết thúc công trình. Sau 30 ngày kể từ ngày Hợp đồng được hai bên hoàn tất các thủ tục giao hàng và thanh toán, nếu không phát sinh tranh chấp thì Hợp đồng được tự động thành vô hiệu, chấm dứt hiệu lực mà không cần lập thành văn bản.
- Hợp đồng được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
Đặng Quang Sinh

ĐẠI DIỆN BÊN B
Lê Nam Hải

IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

Hợp đồng: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HUNG VIỆT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ
Số: 0112/2016/HĐKT-HUNGVIET-THANHCÔNG

Căn cứ Bộ Luật dân sự nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 33/2005/QH12 ngày 14 tháng 06 năm 2005;
Căn cứ vào luật thương mại của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam số 03/2005/QH12 ngày 14 tháng 06 năm 2005;
Căn cứ khi năng và nhu cầu thực tế của các bên,
Hôm nay, ngày 01 tháng 12 năm 2016, tại trụ sở Công ty TNHH Thương mại và Xây Dựng Hưng Việt - chúng tôi gồm:

BÊN MUA/BÊN A: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HUNG VIỆT
Địa chỉ : 132/17 Lê Hồng Phong, phường Lê Lợi, thành phố Quy Nhơn, Bình Định
Điện thoại : 056 3522919 - 098 6641 445 - 0918 770 191
Mã số thuế : **4100 637 047**
Số tài khoản : 880 10000 270528
Ngân hàng : TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- Chi nhánh Bình Định
Đại diện : Bà Nguyễn Thị Giao Chức vụ: Giám đốc

BÊN BÁN (BÊN B): CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
Địa chỉ : Số 29 ng8/72 phố Chính Kinh, P. Nhật Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
VPGD : P2009, CT1, Khu đô thị Văn Khê, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Hà Nội
Điện thoại : 024 666 15 777
Tài khoản : 190 270320130 11
Ngân hàng : Techcombank chi nhánh Đông Đô, Hà Nội
Mã số thuế : **0106 129 642**
Đại diện : Ông Lê Nam Hải Chức vụ: Phó Giám đốc

Theo giấy ủy quyền số: 07/14/QĐ-01 ngày 10/07/2014 do Giám đốc Công ty ký.
Hai bên cùng thỏa thuận thống nhất như sau:

ĐIỀU 1. TÊN HÀNG HOÀ, SỐ LƯỢNG, GIÁ CẢ
BÊN A đồng ý mua và BÊN B đồng ý bán một hàng Ông xãn HDPE với chủng loại, số lượng và đơn giá của hàng hóa cụ thể như sau:

TT	Tên sản phẩm	DVT	Màu sắc	Số lượng	Đơn giá (VNĐ/m)	Thành tiền
1	Ông xãn HDPE 65/50	Mét	Đa màu	18.918	26.376	125.237.668
2	Ông xãn HDPE 85/63	Mét	Đa màu	300	38.238	11.479.000
3	Ông xãn HDPE 136/100	Mét	Đa màu	4.810	70.290	338.094.900
Cộng tiền hàng						874.807.568
Thuế GTGT 10%						87.480.756
Tổng giá trị hợp đồng						962.288.316

Bảng chữ: Chữ trên của mua hai triệu hai trăm tám mươi tám nghìn ba trăm mười sáu đồng.

HUNGVIET-THANHCÔNG Trung 1/4

ĐIỀU 2. CHẤT LƯỢNG VÀ CÁC YÊU CẦU KỸ THUẬT
Tất cả hàng hóa mua bán trong hợp đồng phải được đảm bảo các yêu cầu sau:

2.1 Là hàng mới 100% chưa qua sử dụng.
2.2 Hàng sản xuất hàng nguyên liệu là hạt nhựa HDPE.

ĐIỀU 3. THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KIỆN GIAO NHẬN HÀNG HOÀ
3.1 Thời gian giao hàng: Trong vòng 03-05 ngày kể từ ngày BÊN B nhận được đơn đặt hàng của BÊN A.
3.2 Địa điểm và phương thức giao hàng:
a) Hàng hóa được giao theo yêu cầu của BÊN A.
b) Địa điểm: Quy Nhơn, Bình Định
c) Người liên hệ nhận hàng: theo thông tin tổng hợp giao nhận hàng của BÊN A.
d) BÊN B giao hàng bằng phương tiện của BÊN B có trách nhiệm bốc hàng lên xe, BÊN A có trách nhiệm bốc hàng xuống xe. Chỉ phí vận chuyển, bảo hiểm hàng hóa từ địa điểm giao hàng đã bao gồm trong đơn giá. Địa điểm giao hàng của BÊN A phải đảm bảo đủ yêu cầu cho xe tải trên 11 tấn vào ra được.

ĐIỀU 4. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN
4.1 Tổng giá trị hợp đồng là: **962.288.316 VNĐ** (Bảng chữ: Chữ trên của mua hai triệu hai trăm tám mươi tám nghìn ba trăm mười sáu đồng)
4.2 Hình thức thanh toán:
a) BÊN A thanh toán cho BÊN B theo hình thức chuyển khoản bằng tài khoản Việt Nam đồng.
b) Đơn giá trong hợp đồng này là giá cố định không đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.
4.3 Cách thức thanh toán:

HUNGVIET-THANHCÔNG Trung 2/4

• Bên A chuyển tạm ứng cho Bên B số tiền là: **432.182.880 VNĐ** (Bảng chữ: Bốn trăm ba mươi hai triệu tám trăm tám mươi hai nghìn tám trăm tám mươi) kể từ khi Hợp đồng được hai bên cùng ký kết cho đến trước ngày 30/11/2017.
• Bên A thanh toán nốt cho Bên B giá trị còn lại của hợp đồng, tương ứng với số tiền là **530.105.516 VNĐ** (Bảng chữ: Năm trăm ba mươi triệu năm trăm tám nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng) trước ngày 30/12/2017.

ĐIỀU 5. TRÁCH NHIỆM CỦA MỖI BÊN
5.1 Trách nhiệm của BÊN B:
a) Cung cấp đầy đủ số lượng, chủng loại và tư, đáp ứng đầy đủ theo chuẩn kỹ thuật và mẫu độ giao hàng theo Điều 1, II, III của hợp đồng.
b) Cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng từ cho Bên A gồm:
- Biên bản giao nhận hàng hóa kiểm phiếu xuất kho.
- Hóa đơn kết quả thử nghiệm trên mẫu thử (Quanti) đối với sản phẩm cung cấp cho Bên A do các Trung tâm kiểm định có thẩm quyền của Nhà nước cấp.
- Giấy chứng nhận xuất xưởng
- Hóa đơn GTGT của Bộ Tài Chính và các giấy tờ có liên quan.
5.2 Trách nhiệm của BÊN A:
a. Tổ chức, kiểm tra tiếp nhận hàng theo thông báo giao hàng của BÊN B.
b. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn theo điều IV của hợp đồng này cho BÊN B.

ĐIỀU 6. PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG
6.1 Phạt do chậm trễ cung cấp hàng:
a) BÊN B giao hàng chậm sau 7 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 0,1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
b) Giao hàng chậm sau 20 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
c) Tuy nhiên, số tiền bồi thường thiệt hại do mọi nguyên nhân của BÊN B cho BÊN A không vượt quá 8% giá trị hợp đồng này.
6.2 Phạt do chậm thanh toán:
a) BÊN A thanh toán chậm sau 7 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị 0,1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
b) Thanh toán chậm sau 20 ngày so với Điều III của hợp đồng này sẽ bị phạt 1% tổng giá trị hợp đồng cho một ngày chậm trễ.
c) Tuy nhiên, số tiền bồi thường thiệt hại do mọi nguyên nhân của BÊN A cho BÊN B không vượt quá 8% giá trị hợp đồng này.

HUNGVIET-THANHCÔNG Trung 3/4

ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN CHUNG
7.1 Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.
7.2 Các điều khoản khác không ghi trong này sẽ được các bên thực hiện theo quy định hiện hành của các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế.
7.3 Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề gì phát sinh, hai bên phải kịp thời thông báo và cùng nhau bàn bạc giải quyết, nếu không giải quyết được sẽ khởi kiện tại Tòa án kinh tế Hà Nội và quyết định của Tòa án là quyết định cuối cùng, bên nào sai phải chịu hoàn toàn án phí.
7.4 Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký đến khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.
7.5 Hợp đồng tự động được thanh lý ngay sau khi hai bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm của mình.
7.6 Hợp đồng bao gồm 4 trang bằng Tiếng Việt và được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi bên giữ 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG HUNG VIỆT
Nguyễn Thị Giao

ĐẠI DIỆN BÊN B
CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
Phạm Văn Hải

HUNGVIET-THANHCÔNG Trung 4/4

IV - HỢP ĐỒNG & CÁC DỰ ÁN TIÊU BIỂU

Hợp đồng: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG H.A.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN
SỐ: 1412/TX/2017/HĐMB/MC-THANHNG

Kính chào Quý khách thân mến! Công ty TNHH MHN Việt Nam số 11/2005/QN1/ ngày 14 tháng 02 năm 2005.
Căn cứ vào Luật Thương mại của nước Cộng hòa CHXHCN Việt Nam số 10/2005/QN1/ ngày 14 tháng 02 năm 2005.
Căn cứ thỏa thuận về nội dung mua bán giữa:

HAI PHƯƠNG (ĐƠN A): CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG H.A.C
Địa chỉ: Số 39 đường Lê Thái Wé, Phường Vĩnh Xá, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh.
Tài khoản: 111.0000.00270 tại Ngân hàng THCP công Thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Ninh.
MST số thuế: 2303171421

Ông **Đoàn Nguyễn Tuấn Hải** - Chức vụ **Phó Giám Đốc** làm đại diện.

Thỏa thuận quy định số: 11/2010/001 ngày 03/04/2010.

HAI PHƯƠNG (ĐƠN B): CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG CÔNG
Địa chỉ: Số 29 phố T2, Chiếm Kinh, Ngõn Chanh, Thanh Xuân, Hà Nội
VỐN: 20000, CTI, tên chủ sở hữu: Hoàng Lê Khé, Quận Hà Đông, Hà Nội.
Điện thoại: 024.860.15.777.
Tài khoản: 230.27030101011, tại Ngân Hàng Techcombank, Đồng ý.
MST số thuế: 0006.129.242

Ông **Phạm Lê Nam Hải** - Chức vụ **Phó Giám Đốc** làm đại diện.

Thỏa thuận quy định số: 07/14/01/01 ngày 10/02/2014.

Hai bên cùng thỏa thuận trước công chứng như sau:

VIỆT L. TÊN NHÀ HÓA, SỐ LƯỢNG, GIÁ CẢ

Nhà A mua của Nhà B số hàng hóa như sau:

ST	TÊN SẢN PHẨM	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	Đơn giá (VNĐ)	Tổng tiền
1	Công thức nước H2O2 Tồn Công ty 12000	Số Can	210	12.000	2.520.000
2	Công thức nước H2O2 Tồn Công ty 10000	Số Can	500	11.000	5.500.000
3	Công thức nước H2O2 Tồn Công ty 10000	Số Can	500	21.200	10.600.000
4	Công thức nước H2O2 Tồn Công ty 10000	Số Can	500	18.100	9.050.000
5	Công thức nước H2O2 Tồn Công ty 10000	Số Can	1.000	100.000	100.000.000
6	Công thức nước H2O2 Tồn Công ty 10000	Số Can	1.000	100.000	100.000.000
Cộng tiền nước thuế					1.612.980.000
Tổng 15/17/1 H2O2					115.265.000
Cộng tiền nước thuế					1.627.865.000

(Đã ký, đóng dấu) và hai bên cùng ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, ghi rõ họ tên và họ tên của người đại diện.

[illegible]

Nội dung văn bản:

1. Mục tiêu của Kế hoạch là thực hiện đồng bộ các đầu tư nhằm đổi mới trang thiết bị.

2. Các đầu tư được ưu tiên thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản công.

3. Trong quá trình thực hiện kế hoạch cần có sự phối hợp giữa các đơn vị liên quan để đảm bảo tính hiệu quả và tiết kiệm chi phí.

4. Kế hoạch được chia thành hai phần: phần đầu tư mua sắm và phần đầu tư sửa chữa, bảo trì.

5. Kế hoạch này có hiệu lực kể từ ngày ký và áp dụng cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thị trấn.

6. Kế hoạch được gửi kèm theo dự toán chi phí để làm cơ sở lập ngân sách.

Ký và ghi rõ họ tên, chức vụ:

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN

HỌ TÊN VÀ CHỨC VỤ CỦA CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn A

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn B

THÀNH VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày ... tháng ... năm ...

Trang 1/1

HỢP TÁC TIN CẬY



THÀNH CÔNG VỮNG BỀN

V SẢN PHẨM ỐNG NHỰA XOẮN HDPE TIẾN CÔNG

NĂNG LỰC SẢN XUẤT

Với hệ thống dây chuyền công nghệ hiện đại, Thành Công có thể sản xuất và cung cấp tới Quý khách hàng sản lượng từng loại ống như bảng dưới đây:

TT	LOẠI ỐNG	SẢN LƯỢNG (m/ngày)
01	TFP Ø 32/25	7.000
02	TFP Ø 40/30	7.000
03	TFP Ø 50/40	7.000
04	TFP Ø 65/50	8.000
05	TFP Ø 85/65	5.000
06	TFP Ø 90/72	1.500
07	TFP Ø 105/80	6.000
08	TFP Ø 110/90	6.000
09	TFP Ø 130/100	6.000
10	TFP Ø 160/125	3.000
11	TFP Ø 195/150	3.000
12	TFP Ø 210/160	1.500
13	TFP Ø 230/175	2.000
14	TFP Ø 260/200	2.000
15	TFP Ø 320/250	500

SẢN PHẨM

TÊN SẢN PHẨM	Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công - ký hiệu TFP
XUẤT XỨ	Việt Nam
NHÀ SẢN XUẤT	Công ty Cổ phần Hợp tác Thành Công
CÔNG DỤNG	Bảo vệ cáp điện, cáp viễn thông
NGUYÊN LIỆU	Nhựa HDPE (High Density Polyethylene)
MÀU SẮC SẢN PHẨM	Da cam, đen: dùng để bảo vệ cáp chôn ngầm Ghi xám: có bổ sung chất chống tia cực tím dùng bảo vệ cáp ngoài trời. Ngoài ra còn có rất nhiều màu sắc khác nhau tùy vào yêu cầu của khách hàng



QUY CÁCH SẢN PHẨM

Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công (TFP) được sản xuất và đóng thành từng cuộn. Quy cách sản phẩm, độ dài tiêu chuẩn, đường kính ngoài và chiều cao của mỗi cuộn như sau:

TT	Loại ống đường kính danh định	Đường kính trong (mm)	Độ dày thành ống (mm)	Bước xoắn (mm)	Chiều dài thông dụng (mm)	Bán kính uốn tối thiểu (mm)	Đường kính ngoài và chiều cao cuộn ống (mm)
01	TFP Ø 32/25	25 ± 2,0	1,5 ± 0,3	8 ± 0,5	100 - 200	90	1,0 x 0,50
02	TFP Ø 40/30	30 ± 2,0	1,5 ± 0,3	10 ± 0,5	100 - 200	100	1,2 x 0,50
03	TFP Ø 50/40	40 ± 2,0	1,5 ± 0,3	13 ± 0,8	100 - 200	150	1,5 x 0,60
04	TFP Ø 65/50	50 ± 2,5	1,7 ± 0,3	17 ± 1,0	50 - 100	200	1,6 x 0,60
05	TFP Ø 85/65	65 ± 3,0	2,0 ± 0,3	21 ± 1,0	50 - 100	250	1,7 x 0,65
06	TFP Ø 90/72	72 ± 3,0	2,1 ± 0,3	22 ± 1,0	50 - 100	270	1,7 x 0,65
07	TFP Ø 105/80	80 ± 3,0	2,1 ± 0,3	25 ± 1,0	50 - 100	300	1,7 x 0,65
08	TFP Ø 110/90	90 ± 4,0	2,1 ± 0,3	25 ± 1,0	50 - 100	350	1,9 x 0,75
09	TFP Ø 130/100	100 ± 4,0	2,2 ± 0,4	30 ± 1,0	50 - 100	400	2,0 x 0,85
10	TFP Ø 160/125	125 ± 4,0	2,4 ± 0,4	38 ± 1,0	50 - 100	400	2,4 x 1,00
11	TFP Ø 195/150	150 ± 4,0	2,8 ± 0,4	45 ± 1,5	30 - 50	500	2,5 x 1,20
12	TFP Ø 210/160	160 ± 4,0	3,0 ± 0,5	50 ± 1,5	30 - 50	550	2,5 x 1,40
13	TFP Ø 230/175	175 ± 4,0	3,5 ± 1,0	55 ± 1,5	30 - 50	600	2,6 x 1,70
14	TFP Ø 260/200	200 ± 4,0	4,0 ± 1,5	60 ± 1,5	30 - 50	750	2,8 x 1,80
15	TFP Ø 320/250	250 ± 4,0	4,0 ± 1,5	60 ± 1,5	20 - 30	850	2,8 x 1,80

TRONG ỐNG ĐÃ CÓ SẴN DÂY MỖI BẰNG THÉP MẠ KẼM BỌC NHỰA PVC VỚI ĐƯỜNG KÍNH DÂY NHƯ SAU:

TFP Ø 32/25, Ø 40/30, Ø 50/40, Ø 65/50:	Dây mỗi Ø 1,6 mm
TFP Ø 85/65, Ø 90/72, Ø 105/80, Ø 110/90, Ø 130/100, Ø 160/125:	Dây mỗi Ø 1,8 mm
TFP Ø 195/150, Ø 230/175, 260/200, Ø 320/250:	Dây mỗi Ø 2,0 mm

TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG

Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công được sản xuất trên dây chuyền công nghệ hiện đại, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 và phù hợp với các tiêu chuẩn sau:

- **TCVN 7997: 2009** **TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VIỆT NAM:**
Cáp điện lực đi ngầm trong đất - Phương pháp lắp đặt
- **TCVN 8699: 2011** **TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VIỆT NAM:**
Ống nhựa cho tuyến cáp ngầm - Yêu cầu kỹ thuật
- **JIS C 3653: 1994** **TIÊU CHUẨN CÔNG NGHIỆP NHẬT BẢN:**
Phương pháp lắp đặt cáp điện lực chôn ngầm dưới đất
- **KSC 8455: 2005** **TIÊU CHUẨN SẢN XUẤT HÀN QUỐC:**
Ống nhựa xoắn chịu lực

Nên
chọn ống có đường
kính trong lớn hơn hoặc bằng
1,5 lần đường kính ngoài của cáp
điện.

Đối với cáp viễn thông, đường kính trong của
ống lớn hơn hoặc bằng 2 lần đường kính
ngoài của cáp.

Thành Công có thể đáp ứng những đơn hàng
với yêu cầu độ dài cuộn ống lớn hơn tiêu
chuẩn. Một số trường hợp đặc biệt
chúng tôi không đáp ứng được nếu
cuộn ống quá lớn, vượt kích
thước phương tiện vận
chuyển.

Lưu ý/ Notes

Các thông số kỹ thuật về sản phẩm có thể
thay đổi trong quá trình phát triển sản
phẩm. Để có thông tin mới nhất về sản
phẩm, xin vui lòng liên hệ trực tiếp với
chúng tôi.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

TÊN CHỈ TIÊU	ĐỘ BỀN KÉO ĐÚT/	ĐỘ BỀN HÓA CHẤT/ NAOH 40% HNO3 30% NACL 10% H2SO4 30%	ĐỘ BIẾN DẠNG THEO ĐƯỜNG KÍNH NGOÀI KHIẾP VỚI LỰC TƯƠNG ỨNG/
Đơn vị	N/cm ²	Không phai màu	N
Phương pháp thử	TCVN 7434: 04	KSM 3413: 93	TCVN 7997: 2009
Kết quả			
TFP Ø 32/25	1895	Không phai màu	303 / 2,8
TFP Ø 40/30	1949	Không phai màu	373 / 2,8
TFP Ø 50/40	1913	Không phai màu	479 / 2,6
TFP Ø 65/50	1919	Không phai màu	612 / 3,0
TFP Ø 85/65	2036	Không phai màu	799 / 2,6
TFP Ø 90/72	2101	Không phai màu	890 / 2,8
TFP Ø 105/80	2180	Không phai màu	985 / 2,8
TFP Ø 110/90	2052	Không phai màu	1225 / 3,1
TFP Ø 130/100	2166	Không phai màu	1225 / 3,1
TFP Ø 160/125	1972	Không phai màu	1518 / 2,9
TFP Ø 195/150	1981	Không phai màu	1837 / 3,2
TFP Ø 210/160	2019	Không phai màu	1956 / 3,3
TFP Ø 230/175	1918	Không phai màu	2156 / 3,4
TFP Ø 260/200	2289	Không phai màu	2412 / 3,4
TFP Ø 320/250	2565	Không phai màu	8253 / 3,5

V - SẢN PHẨM ỐNG NHỰA XOẮN HDPE TIẾN CÔNG

LỰC ĐẠT ĐƯỢC KHI ÉP ỐNG XUỐNG 60%	LỰC ĐẠT ĐƯỢC KHI ÉP SÁT ỐNG	ĐỘ BỀN VA ĐẬP
N	N	Kg/2m Không vỡ
TCVN 7997: 2009	TCVN 7997: 2009	ISO 3127
4450	5306	1,25 Không vỡ
4780	5410	1,375 Không vỡ
3770	5215	1,5 Không vỡ
4090	4810	1,75 Không vỡ
4850	5430	2,25 Không vỡ
4446	5630	2,25 Không vỡ
4256	5845	2,75 Không vỡ
4336	5139	2,75 Không vỡ
4680	5520	2,75 Không vỡ
4986	5860	3,75 Không vỡ
5890	7120	4,0 Không vỡ
6150	7569	4,0 Không vỡ
5519	6037	5,0 Không vỡ
7111	8109	5,75 Không vỡ
8253	9408	6,75 Không vỡ

VI TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
Vietnam Union of Science and Technology Associations - VUSTA

VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
Bureau of Quality Certification

GIẤY CHỨNG NHẬN
CERTIFICATE

No: HT.01.17.0035

Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng của:
This is to certify that the Quality Management System of

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
WINNER COOPERATION JOINT STOCK

Số 29, ngõ 72, Phố Chính Kinh, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội, Việt Nam
Nor. 29, 72 alley, Chinh Kinh Street, Nhan Chinh Wards, Thanh Xuan District, Ha Noi City, Viet Nam

Cho lĩnh vực hoạt động/for the following Activities:

Sản xuất và kinh doanh ống nhựa công nghiệp
Manufacture and trading of industrial plastic pipe

Đã được đánh giá phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn
Has been assessed and found to conform with the requirements of the following standard.

ISO 9001:2015

Giấy chứng nhận có giá trị từ 29.03.2017 *đến* 29.03.2020
This certificate is valid from to

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM **VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG**
CHỦ TỊCH/President **Giám đốc/Director**

Giáo sư, Viện sĩ /Prof. Academician
Đặng Vũ Minh

Chuyên gia đánh giá trưởng/Lead auditor
Nguyễn Quang Hưng

Địa chỉ: Tầng 4, 3F, Ngõ Tuổi Trẻ, đường Hoàng Quốc Việt, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, HN Tel: 04 3793 0954 Fax: 04 3793 2007



LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM
VIETNAM UNION OF SCIENCE AND TECHNOLOGY ASSOCIATIONS - VUSTA

**VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
BUREAU OF QUALITY CERTIFICATION**

GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE

Chứng nhận Hệ thống Quản lý Môi trường của/
Certify that the Environmental Management System of
CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
WINNER COOPERATION JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 29 ngõ 72 Phố Chính Kinh, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Address: No. 29 Lane 72 Chinh Chinh Street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Ha Noi City, Vietnam

Địa chỉ sản xuất: Khu Công nghiệp Kim Bình – Phú Lý – Hà Nam
Manufacturing address: Kim Binh Industrial Park - Phu Ly City - Ha Nam Province

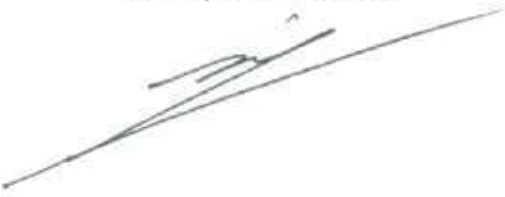
Được đánh giá và phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chuẩn:
Has been assessed and found to be in conformance with the requirements set forth by:

ISO 14001:2015

Cho lĩnh vực: Sản xuất và kinh doanh ống nhựa công nghiệp
For the following activities: Manufacturing and trading plastic pipe industry

Số chứng chỉ <i>Certificate No:</i>	HT.04.0035	Được phép sử dụng dấu chứng nhận hợp chuẩn, <i>and approved to bear Certification mark</i>
Hiệu lực của chứng chỉ/ <i>The validity of certificate:</i>	From 04/01/2018 to 03/01/2021	
Chi tiết tại Quyết định số: <i>Details in Decision No.:</i>	04/2018/QĐ-BQC	
Ngày/Signed Date:	04/01/2018	

LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM
CHỦ TỊCH / President



Giáo sư, Viện sĩ /Prof, Academician
Đặng Vũ Minh

VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
GIÁM ĐỐC / Director



Chuyên gia đánh giá trưởng / Lead Auditor
Nguyễn Quang Hùng



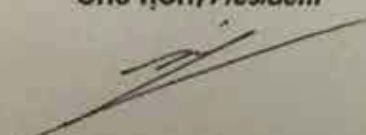
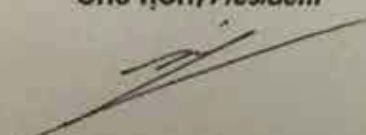
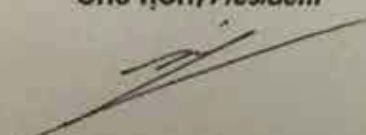
CERTIFIED-No: HT.04.0035

Tel: 04 66842592/ 04 3793 0954
Website: www.bqc.com.vn

Chứng nhận hợp chuẩn tiêu chuẩn Việt Nam: TCVN 8699:2011, TCVN 7997:2009

	LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM VIETNAM UNION OF SCIENCE AND TECHNOLOGY ASSOCIATIONS - VUSTA   VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG BUREAU OF QUALITY CERTIFICATION
GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE	
Chứng nhận sản phẩm / This is to certify that: ỐNG NHỰA XOẮN HDPE TIẾN CÔNG / TIEN CONG HDPE FLEXIBLE PIPES	
Của / Of: CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG WINNER COOPERATION JOINT STOCK COMPANY	
Địa chỉ: Số 29, ngõ 72, Phố Chính Kinh, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội Address: Number 29, lane 72, Chinh Kinh street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Ha Noi city, Viet Nam Địa chỉ sản xuất: Cụm Công nghiệp Kim Bình, Kim Bảng, Hà Nam Manufacturing Location: Kim Binh Industrial clusters, Kim Bang District, Ha Nam Province	
Phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật của Tiêu chuẩn / To be in conformance with the technical requirements of: TCVN 8699:2011; TCVN 7997:2009	
Phương thức chứng nhận / Mode of certification: Phương thức 5 - Thông tư 28/2012/TT-BKH&CN ngày 12/12/2012 Mode 5th - Circular No 28/2012/TT-BKH&CN dated 12 December 2012	
Số chứng chỉ Certificate No. : HC.03.0035 Hiệu lực của chứng chỉ / The validity of certificate : From 23/08/2017 to 22/08/2020 Chi tiết tại Quyết định số:/2017/QĐ-BQC Details in Decision No. Ngày/Signed Date : 23/08/2017	Được phép sử dụng dấu chứng nhận hợp chuẩn / and approved to bear Certification mark  TCVN TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 8699:2011 TCVN 7997:2009 No: HC.03.0035
LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM CHỦ TỊCH / President  Giáo sư, Viện sĩ / Prof. Academician Đặng Vũ Minh	VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG GIÁM ĐỐC / Director  Chuyên gia đánh giá trưởng / Lead Auditor Nguyễn Quang Hưng

Chứng nhận hợp chuẩn tiêu chuẩn Hàn Quốc KSC 8455:2005

	LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM VIETNAM UNION OF SCIENCE AND TECHNOLOGY ASSOCIATIONS - VUSTA   VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG BUREAU OF QUALITY CERTIFICATION													
GIẤY CHỨNG NHẬN CERTIFICATE														
Chứng nhận sản phẩm/ This is to certify that: ỐNG NHỰA XOẮN HDPE TIẾN CÔNG/TIEN CONG HDPE FLEXIBLE PIPES Của / Of: CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG WINNER COOPERATION JOINT STOCK COMPANY Địa chỉ: Số 29, ngõ 72, Phố Chính Kinh, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội Address: Number 29, lane 72, Chinh Kinh street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Ha Noi city, Viet Nam Địa chỉ sản xuất: Cụm Công nghiệp Kim Bình, Kim Bảng, Hà Nam Manufacturing Location: Kim Binh Industrial clusters, Kim Bang District, Ha Nam Province Phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật của Tiêu chuẩn/ To be in conformance with the technical requirements of: KSC 8455:2005 Phương thức chứng nhận/ Mode of certification: Phương thức 5 - Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 Mode 5th - Circular No 28/2012/TT-BKHCN dated 12 December 2012 <table border="0"><tr><td>Số chứng chỉ Certificate No</td><td>: HC.03.0035</td><td>Được phép sử dụng dấu chứng nhận hợp chuẩn/ and approved to bear Certification mark</td></tr><tr><td>Hiệu lực của chứng chỉ/ The validity of certificate</td><td>: From 23/08/2017 to 22/08/2020</td><td rowspan="2"> KSC 8455:2005 No.: HC.03.0035</td></tr><tr><td>Chi tiết tại Quyết định số:/2017/QĐ-BQC Details in Decision No:</td><td></td></tr><tr><td>Ngày/Signed Date</td><td>: 23/08/2017</td><td></td></tr></table> <table border="0"><tr><td> LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM CHỦ TỊCH / President  Giáo sư, Viện sỹ /Prof., Academician Động Vũ Minh </td><td> VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG GIÁM ĐỐC / Director  Chuyên gia đánh giá trưởng / Lead Auditor Nguyễn Quang Hùng </td></tr></table>		Số chứng chỉ Certificate No	: HC.03.0035	Được phép sử dụng dấu chứng nhận hợp chuẩn/ and approved to bear Certification mark	Hiệu lực của chứng chỉ/ The validity of certificate	: From 23/08/2017 to 22/08/2020	 KSC 8455:2005 No.: HC.03.0035	Chi tiết tại Quyết định số:/2017/QĐ-BQC Details in Decision No:		Ngày/Signed Date	: 23/08/2017		LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM CHỦ TỊCH / President  Giáo sư, Viện sỹ /Prof., Academician Động Vũ Minh	VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG GIÁM ĐỐC / Director  Chuyên gia đánh giá trưởng / Lead Auditor Nguyễn Quang Hùng
Số chứng chỉ Certificate No	: HC.03.0035	Được phép sử dụng dấu chứng nhận hợp chuẩn/ and approved to bear Certification mark												
Hiệu lực của chứng chỉ/ The validity of certificate	: From 23/08/2017 to 22/08/2020	 KSC 8455:2005 No.: HC.03.0035												
Chi tiết tại Quyết định số:/2017/QĐ-BQC Details in Decision No:														
Ngày/Signed Date	: 23/08/2017													
LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM CHỦ TỊCH / President  Giáo sư, Viện sỹ /Prof., Academician Động Vũ Minh	VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG GIÁM ĐỐC / Director  Chuyên gia đánh giá trưởng / Lead Auditor Nguyễn Quang Hùng													

 **LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT VIỆT NAM**
VIETNAM UNION OF SCIENCE AND TECHNOLOGY ASSOCIATIONS - VUSTA

VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
BUREAU OF QUALITY CERTIFICATION

GIẤY CHỨNG NHẬN **CERTIFICATE**

Chứng nhận sản phẩm / This is to certify that:
ỐNG NHỰA XOẮN HDPE TIẾN CÔNG / TIEN CONG HDPE FLEXIBLE PIPES
Của / Of:
CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
WINNER COOPERATION JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 29, ngõ 72, Phố Chính Kinh, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội
Address: Number 29, lane 72, Chinh Kinh street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Ha Noi city, Viet Nam

Địa chỉ sản xuất: Cụm Công nghiệp Kim Bình, Kim Bảng, Hà Nam
Manufacturing Location: Kim Binh Industrial clusters, Kim Bang District, Ha Nam Province

Phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật của Tiêu chuẩn /
To be in conformance with the technical requirements of:
JIS C 3653:1994 – Annex 1

Phương thức chứng nhận / Mode of certification:
Phương thức 5 - Thông tư 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012
Mode 5th - Circular No 28/2012/TT-BKHCN dated 12 December 2012

Số chứng chỉ : HC.03.0035
Certificate No

Hiệu lực của chứng chỉ / : From 23/08/2017
The validity of certificate to 22/08/2020

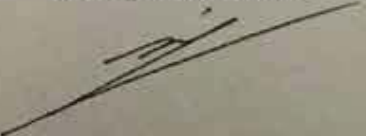
Chi tiết tại Quyết định số:/2017/QĐ-BQC
Details in Decision No.

Ngày/Signed Date : 23/08/2017

Được phép sử dụng dấu chứng nhận hợp chuẩn /
and approved to bear Certification mark:



LIÊN HIỆP CÁC HỘI KH&KT VIỆT NAM
CHỦ TỊCH / President


Giáo sư, Viện sĩ / Prof, Academician
Dặng Vũ Minh

VĂN PHÒNG CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG
GIÁM ĐỐC / Director


Chuyên gia đánh giá trưởng / Lead Auditor
Nguyễn Quang Hưng

vi. 04 chứng nhận theo JIS 1994
Website: www.bqc.vn

VI - TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø 32/25

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

1. Tên mẫu thử: Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø32/25
Sample: HDPE corrugated pipe Tiến Công Ø32/25

2. Kích thước: Ø 32mm

3. Mã hàng mẫu: 01

4. Tình trạng mẫu: Mới, chưa qua sử dụng
Sample observation: New, unused

5. Ngày nhận mẫu: 13/08/2018
Receipt date: 13/08/2018

6. Ngày thí nghiệm: 20/08/2018 - 28/08/2018
Test date: 20/08/2018 - 28/08/2018

7. Phương pháp thử: TCN 938:2008, TCN 939:2011
Test methods: TCN 938:2008, TCN 939:2011

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
Head of Room: **NGUYỄN VĂN HỮU**
Chief of Room: **NGUYỄN VĂN HỮU**

Hàng Thanh Tùng
Hàng Thanh Tùng

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Hùng

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Nhiệm vụ	Kết quả
1	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
2	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
3	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
4	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
5	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
6	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
7	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
8	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Nhiệm vụ	Kết quả
1	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
2	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
3	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
4	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
5	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
6	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
7	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
8	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø 40/30

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

1. Tên mẫu thử: Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø40/30
Sample: HDPE corrugated pipe Tiến Công Ø40/30

2. Kích thước: Ø 40mm

3. Mã hàng mẫu: 01

4. Tình trạng mẫu: Mới, chưa qua sử dụng
Sample observation: New, unused

5. Ngày nhận mẫu: 13/08/2018
Receipt date: 13/08/2018

6. Ngày thí nghiệm: 20/08/2018 - 28/08/2018
Test date: 20/08/2018 - 28/08/2018

7. Phương pháp thử: TCN 938:2008, TCN 939:2011
Test methods: TCN 938:2008, TCN 939:2011

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
Head of Room: **NGUYỄN VĂN HỮU**
Chief of Room: **NGUYỄN VĂN HỮU**

Hàng Thanh Tùng
Hàng Thanh Tùng

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Hùng

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Nhiệm vụ	Kết quả
1	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
2	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
3	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
4	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
5	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
6	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
7	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
8	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Nhiệm vụ	Kết quả
1	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
2	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
3	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
4	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
5	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
6	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
7	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
8	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø 50/40

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

1. Tên mẫu thử: Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø50/40
Sample: HDPE corrugated pipe Tiến Công Ø50/40

2. Kích thước: Ø 50mm

3. Mã hàng mẫu: 01

4. Tình trạng mẫu: Mới, chưa qua sử dụng
Sample observation: New, unused

5. Ngày nhận mẫu: 13/08/2018
Receipt date: 13/08/2018

6. Ngày thí nghiệm: 20/08/2018 - 28/08/2018
Test date: 20/08/2018 - 28/08/2018

7. Phương pháp thử: TCN 938:2008, TCN 939:2011
Test methods: TCN 938:2008, TCN 939:2011

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
Head of Room: **NGUYỄN VĂN HỮU**
Chief of Room: **NGUYỄN VĂN HỮU**

Hàng Thanh Tùng
Hàng Thanh Tùng

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Văn Hùng

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Nhiệm vụ	Kết quả
1	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
2	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
3	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
4	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
5	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
6	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
7	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
8	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT SẢN PHẨM CHẤT LƯỢNG CAO

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Nhiệm vụ	Kết quả
1	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
2	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
3	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
4	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
5	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
6	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt
7	Kiểm tra chất lượng	TCN 938:2008	—	—	Đạt
8	Kiểm tra chất lượng	TCN 939:2011	—	—	Đạt

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø 105/80

[illegible]

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø 110/90



Quatest 1

Official use: this template for national quality assurance
 documents for the Department of English and Foreign
 Languages at all schools and colleges in Vietnam
 (English Language is used for English 1 subject)

Quảng Trị University
 10/10/2018

ĐỀ THI

ĐỀ THI

KẾT QUẢ THI NGHIỆM

(TỔNG ĐIỂM)

ĐỀ THI

ĐỀ THI

STT	Tên thí sinh (Full Name)	Điểm TĐ (Total)	Thang phạm vi (Scale)	Mức độ đạt (Standard level)	Kết quả (Result)
1	Ngô Văn An (Ngô Văn An) Ngân (Ngân), 1998 Điểm (Điểm), 100%	10	10	100%	Pass
2	Ngô Văn An (Ngô Văn An) Ngân (Ngân), 1998 Điểm (Điểm), 100%	10	10	100%	Pass
3	Ngô Văn An (Ngô Văn An) Ngân (Ngân), 1998 Điểm (Điểm), 100%	10	10	100%	Pass
4	Ngô Văn An (Ngô Văn An) Ngân (Ngân), 1998 Điểm (Điểm), 100%	10	10	100%	Pass
5	Ngô Văn An (Ngô Văn An) Ngân (Ngân), 1998 Điểm (Điểm), 100%	10	10	100%	Pass
6	Ngô Văn An (Ngô Văn An) Ngân (Ngân), 1998 Điểm (Điểm), 100%	10	10	100%	Pass
7	Ngô Văn An (Ngô Văn An) Ngân (Ngân), 1998 Điểm (Điểm), 100%	10	10	100%	Pass
8	Ngô Văn An (Ngô Văn An) Ngân (Ngân), 1998 Điểm (Điểm), 100%	10	10	100%	Pass
9	Ngô Văn An (Ngô Văn An) Ngân (Ngân), 1998 Điểm (Điểm), 100%	10	10	100%	Pass
10	Ngô Văn An (Ngô Văn An) Ngân (Ngân), 1998 Điểm (Điểm), 100%	10	10	100%	Pass

Điểm số và kết quả



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø 130/100

[illegible]

VI - TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø 230/175

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ MỚI

Số báo: HK.1.3018.1.202-12... Trang: 5.1.3...

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

1. Tên mẫu thử: Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø230/175
Sample: HDPE corrugated pipe Tiên Công Ø230/175

2. Khách hàng: Công ty CP Tập đoàn Thành Công

3. Mã hợp mẫu: 01

4. Tình trạng mẫu: Mới, chưa qua xử lý
Sample observation: New, unused

5. Ngày nhận mẫu: 11/08/2018
Reception date: 11/08/2018

6. Ngày thử nghiệm: 20/08/2018 - 28/08/2018
Test duration: 20/08/2018 - 28/08/2018

7. Phương pháp thử: TCVN 7987:2008, TCVN 8489:2011
Test methods: TCVN 7987:2008, TCVN 8489:2011

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM
BIÊN, KIỂM TRA VÀ KIỂM NGHIỆM NĂNG LƯỢNG
Chief of Institute, Examination & Energy efficiency Testing Lab

Đặng Thanh Tùng

1. Các chỉ số được ghi ở đây là kết quả thử nghiệm thực tế.
2. Các chỉ số được ghi ở đây là kết quả thử nghiệm thực tế.
3. Các chỉ số được ghi ở đây là kết quả thử nghiệm thực tế.

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ MỚI

Số báo: HK.1.3018.1.202-12... Trang: 5.1.3...

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức giới hạn	Kết quả
1	Kích thước (Dimensions)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
2	Đường kính ngoài (Outside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
3	Đường kính trong (Inside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
4	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
5	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
6	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
7	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
8	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
9	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
10	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt

Đặng Thanh Tùng

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ MỚI

Số báo: HK.1.3018.1.202-12... Trang: 5.1.3...

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức giới hạn	Kết quả
1	Kích thước (Dimensions)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
2	Đường kính ngoài (Outside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
3	Đường kính trong (Inside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
4	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
5	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
6	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
7	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
8	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
9	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
10	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt

Đặng Thanh Tùng

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø 260/200

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ MỚI

Số báo: HK.1.3018.1.202-12... Trang: 5.1.3...

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

1. Tên mẫu thử: Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø260/200
Sample: HDPE corrugated pipe Tiên Công Ø260/200

2. Khách hàng: Công ty CP Tập đoàn Thành Công

3. Mã hợp mẫu: 01

4. Tình trạng mẫu: Mới, chưa qua xử lý
Sample observation: New, unused

5. Ngày nhận mẫu: 11/08/2018
Reception date: 11/08/2018

6. Ngày thử nghiệm: 20/08/2018 - 28/08/2018
Test duration: 20/08/2018 - 28/08/2018

7. Phương pháp thử: TCVN 7987:2008, TCVN 8489:2011
Test methods: TCVN 7987:2008, TCVN 8489:2011

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM
BIÊN, KIỂM TRA VÀ KIỂM NGHIỆM NĂNG LƯỢNG
Chief of Institute, Examination & Energy efficiency Testing Lab

Đặng Thanh Tùng

1. Các chỉ số được ghi ở đây là kết quả thử nghiệm thực tế.
2. Các chỉ số được ghi ở đây là kết quả thử nghiệm thực tế.
3. Các chỉ số được ghi ở đây là kết quả thử nghiệm thực tế.

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ MỚI

Số báo: HK.1.3018.1.202-12... Trang: 5.1.3...

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức giới hạn	Kết quả
1	Kích thước (Dimensions)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
2	Đường kính ngoài (Outside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
3	Đường kính trong (Inside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
4	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
5	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
6	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
7	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
8	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
9	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
10	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt

Đặng Thanh Tùng

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ MỚI

Số báo: HK.1.3018.1.202-12... Trang: 5.1.3...

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức giới hạn	Kết quả
1	Kích thước (Dimensions)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
2	Đường kính ngoài (Outside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
3	Đường kính trong (Inside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
4	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
5	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
6	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
7	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
8	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
9	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
10	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt

Đặng Thanh Tùng

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM - Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø 250

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ MỚI

Số báo: HK.1.3018.1.202-12... Trang: 5.1.3...

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

1. Tên mẫu thử: Ống nhựa xoắn HDPE Tiến Công Ø250
Sample: HDPE corrugated pipe Tiên Công Ø250

2. Khách hàng: Công ty CP Tập đoàn Thành Công

3. Mã hợp mẫu: 01

4. Tình trạng mẫu: Mới, chưa qua xử lý
Sample observation: New, unused

5. Ngày nhận mẫu: 11/08/2018
Reception date: 11/08/2018

6. Ngày thử nghiệm: 20/08/2018 - 28/08/2018
Test duration: 20/08/2018 - 28/08/2018

7. Phương pháp thử: TCVN 7987:2008, TCVN 8489:2011
Test methods: TCVN 7987:2008, TCVN 8489:2011

TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM
BIÊN, KIỂM TRA VÀ KIỂM NGHIỆM NĂNG LƯỢNG
Chief of Institute, Examination & Energy efficiency Testing Lab

Đặng Thanh Tùng

1. Các chỉ số được ghi ở đây là kết quả thử nghiệm thực tế.
2. Các chỉ số được ghi ở đây là kết quả thử nghiệm thực tế.
3. Các chỉ số được ghi ở đây là kết quả thử nghiệm thực tế.

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ MỚI

Số báo: HK.1.3018.1.202-12... Trang: 5.1.3...

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức giới hạn	Kết quả
1	Kích thước (Dimensions)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
2	Đường kính ngoài (Outside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
3	Đường kính trong (Inside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
4	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
5	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
6	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
7	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
8	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
9	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
10	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt

Đặng Thanh Tùng

Quatest 1 THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT CÁC SẢN PHẨM CÔNG NGHỆ MỚI

Số báo: HK.1.3018.1.202-12... Trang: 5.1.3...

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Mức giới hạn	Kết quả
1	Kích thước (Dimensions)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
2	Đường kính ngoài (Outside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
3	Đường kính trong (Inside diameter)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
4	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
5	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
6	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
7	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
8	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
9	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt
10	Độ lệch tâm (Eccentricity)	mm	TCVN 7987:2008	—	Đạt

Đặng Thanh Tùng



CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THÀNH CÔNG
WINNER COOPERATION JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 29, ngõ 72, phố Chính Kinh, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội
Website: www.ongthanhcong.vn
Email: httc@ongthanhcong.vn

VPGD HÀ NỘI

Địa chỉ: Tòa nhà CT1 - Khu đô thị Văn Khê - La Khê - Hà Đông - Hà Nội
SĐT: 024.666 15 777 - **Fax:** 024.626 15 333

VPGD ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Số 21 đường Lê Tự Nhất Thống, P. Hòa Hiệp Nam, Q. Liên Chiểu, Đà Nẵng
SĐT: 0974 698 999

VPGD TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: 421/6/33 Kha Vạn Cân, Kp 6, P. Hiệp Bình Phước, Q. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh
SĐT: 028.2253 1234 - **Fax:** 028.2253 1234

NHÀ MÁY SẢN XUẤT

Miền Bắc: Khu công nghiệp Kim Bình, Thành phố Phủ Lý, Hà Nam

Miền Nam: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Thành phố Biên Hòa - Đồng Nai

